

L. THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT TRUNG ƯƠNG 4 GẮN VỚI CHỈ THỊ SỐ 05-CT/TW:

1. Chủ đề năm 2022: “ĐỒNG THUẬN - SÁNG TẠO - PHÁT TRIỂN”

Năm 2022 là năm thứ hai triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh trong bối cảnh tình hình cả nước và tỉnh nhà gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng nặng nề của đại dịch Covid-19, biến đổi khí hậu và xâm nhập mặn, Tỉnh uỷ ban hành Nghị quyết số 08-NQ/TU về phương hướng, nhiệm vụ năm 2022, trong đó xác định mục tiêu “*Xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, hệ thống chính trị tinh gọn, hiệu quả; tiếp tục đẩy mạnh cải cách hành chính trong cả hệ thống chính trị; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19, bảo vệ tính mạng, sức khỏe, và đời sống Nhân dân; tiếp tục lan tỏa sâu rộng tinh thần thi đua “Đồng Khởi mới” trên tất cả các lĩnh vực; đẩy mạnh phát triển công nghiệp tạo thành khâu đột phá, cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, huy động mọi nguồn lực phục hồi và tăng tốc phát triển kinh tế - xã hội, tạo tiền đề phát triển trong những năm tiếp theo; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, chính sách đền ơn đáp nghĩa và giảm nghèo bền vững; thúc đẩy chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ; ứng phó hiệu quả với biến đổi khí hậu, phòng chống thiên tai và bảo vệ môi trường; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh”*; với 25 chỉ tiêu cơ bản và 09 nhóm nhiệm vụ giải pháp chủ yếu; đồng thời chọn chủ đề “**Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển**”, để lãnh đạo, hiệu triệu cả hệ thống chính trị, toàn thể cán bộ, đảng viên và các tầng lớp Nhân dân tỉnh nhà nỗ lực, phấn đấu, mạnh dạn đột phá, sáng tạo, tập trung quyết liệt triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết Tỉnh uỷ năm 2022.

Nhằm giúp cán bộ, đảng viên trong toàn Đảng bộ nhận thức sâu sắc về chủ đề năm 2022; qua đó, thống nhất hành động, làm tốt việc tuyên truyền sâu rộng trong Nhân dân, tạo sự đồng thuận, phát huy mạnh mẽ ý chí tự lực, tự cường và khát vọng vươn lên, hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, góp phần triển khai thực hiện thắng lợi Nghị quyết số 08-NQ/TU; Ban Tuyên giáo Tỉnh uỷ biên soạn tài liệu sinh hoạt, với các nội dung sau:

1. Nội hàm, ý nghĩa các thành tố của chủ đề “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển”

1.1. Đồng thuận

Đồng thuận là kết quả của sự tự giác, tự nguyện đồng ý của mọi người với nhau về một hoặc một số vấn đề nào đó liên quan đến lợi ích của tập thể, cá nhân; là giới hạn hợp lý của đấu tranh và hợp tác trong quán triệt và thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách và pháp luật của Nhà nước; là kết quả nhận thức của công dân về quyền lợi và trách nhiệm đối với xã hội. Đồng thuận xã hội là biểu hiện của sự đồng thuận ở mức độ cao nhất, rộng lớn nhất; là sự tự giác thống nhất về cả ba mặt kinh tế, chính trị, văn hóa; là động lực cho sự ổn định và phát triển của xã hội. Để có sự đồng thuận xã hội, trước hết phải tuyên truyền, vận động để người dân ý thức được quyền và nghĩa vụ công dân; tự giác thực thi bổn phận và trách nhiệm của mình đối với xã hội; đồng thời phải nâng cao mức sống của người dân (cả vật chất và tinh thần); phát huy vai trò, trách nhiệm nêu gương của cán bộ, đảng viên.

Đồng thuận xã hội ở tỉnh ta hiện nay là yêu cầu khách quan, cần thiết để xây dựng Bến Tre trở thành tỉnh phát triển khá của Khu vực đồng bằng sông Cửu Long vào năm 2025 và của cả nước vào năm 2030; thể hiện khát vọng vươn lên của Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà. Là nhân tố quan trọng góp phần bảo đảm ổn định chính trị, xã hội, tạo điều kiện phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới.

Xây dựng đồng thuận xã hội là nhiệm vụ của cả hệ thống chính trị, của các cấp uỷ, tổ chức đảng, chính quyền, Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các tổ chức chính trị - xã hội và là trách nhiệm của mỗi cán bộ, đảng viên. Toàn hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên trên - dưới, trong - ngoài đồng lòng, chung sức, chung tay triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng để thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19; bảo vệ tính mạng, sức khỏe Nhân dân; xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh toàn diện; đẩy mạnh cải cách hành chính; phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; nâng cao đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; phòng, chống tham nhũng, lãng phí; giữ vững an ninh trật tự và an toàn xã hội.

1.2. Sáng tạo

Theo cách hiểu thông thường: Sáng tạo chính là tạo ra những ý tưởng, những sáng kiến có thể ứng dụng vào cuộc sống thực tại.

Trên phương diện khoa học, sáng tạo thuộc sự quản lý của bán cầu não phải, với chức năng đặc thù là tư duy hệ thống, cảm thụ âm nhạc và tư duy sáng tạo của con người. Tư duy sáng tạo tạo ra những cái mới để thay thế và đào thải những cái cũ, đưa xã hội phát triển. Sáng tạo đưa con người tiếp xúc với những cái nhìn mới, con đường mới, trải nghiệm mới giúp cho xã hội liên tục cải tiến, thay đổi và phát triển. Nếu không có những ý tưởng sáng tạo, thì không có cuộc cách mạng khoa học công nghệ lần thứ tư.

Trong thực tế, sáng tạo không chỉ giúp ích cho những ngành nghề thuộc lĩnh vực nghệ thuật, âm nhạc,... mà hầu như tất cả các ngành nghề đều cần ý tưởng sáng tạo. Nó không chỉ tạo ra những sản phẩm mới, độc đáo, mà còn là quá trình tìm ra những cách thức, biện pháp, con đường, hướng đi mới giúp tối ưu hóa thời gian giải quyết công việc, nâng cao hiệu quả công việc.

Trong điều kiện bình thường mới như hiện nay, sự sáng tạo là yêu cầu, đòi hỏi bức thiết để vượt qua khó khăn, thách thức, triển khai quán triệt và tổ chức thực hiện tốt Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, Chỉ thị số 01-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp; trước hết là Nghị quyết năm 2022 của Tỉnh ủy và các cấp ủy.

1.3. Phát triển

Theo quan điểm của chủ nghĩa duy vật biện chứng, phát triển là quá trình vận động tiến lên từ thấp đến cao, từ đơn giản đến phức tạp, từ kém hoàn thiện đến hoàn thiện hơn. Quá trình vận động này có khuynh hướng tạo ra cái mới hợp quy luật. Phát triển gắn liền với sự ra đời của cái mới. Sự phát triển diễn ra ở tất cả mọi lĩnh vực (tự nhiên, xã hội và tư duy).

Đối với tỉnh ta, phát triển chính là kết quả, thước đo của sự “Đồng thuận” và “Sáng tạo”. Năm 2022, Tỉnh ủy xác định mục tiêu tổng quát và những chỉ tiêu cơ bản với yêu cầu khá cao: GRDP tăng từ 8 - 8,5%, thu nhập bình quân đầu người đạt từ 49,5 triệu đồng/người trở lên,...đời sống vật chất, tinh thần người dân nâng lên; môi trường xanh, sạch, an toàn; xây dựng con người Bến Tre phát triển toàn diện, gia đình hạnh phúc, tiến bộ; giữ vững an ninh chính trị, trật tự và an toàn xã hội.

“Đồng thuận - Sáng tạo” triển khai thực hiện tốt 09 nhóm nhiệm vụ giải pháp mà Nghị quyết số 08-NQ/TU đã đề ra, hoàn thành mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu cơ bản đề “Phát triển”.

Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

2. BÁC HỒ - MỘT HÌNH MẪU VĂN HÓA TẾT HIỆN ĐẠI MÀ ĐẬM ĐÀ BẢN SẮC DÂN TỘC

Tết Nguyên Đán là ngày lễ cổ truyền lớn nhất, lâu đời nhất, có phạm vi phổ biến nhất và là ngày lễ tung bừng, nhộn nhịp nhất của dân tộc. Đó là điểm giao thời giữa năm cũ và năm mới; giữa một chu kỳ vận hành của đất trời, vạn vật cây cỏ. Nó chứa đựng cả quan niệm sống cũng như những phong tục, tín ngưỡng mang đậm nét văn hóa dân tộc. Chữ “*Nguyên Đán*” có nghĩa là khởi điểm của năm mới. Về nghĩa nhân sinh của Tết Nguyên Đán đó là Tết của gia đình.

Như một thói quen linh thiêng và bền vững, mỗi năm Tết đến dù đang ở đâu, làm gì, kể cả những người xa xứ vẫn mong được về sum họp dưới mái ấm gia đình, khăn vải dưới bàn thờ tổ tiên.

Hơn ai hết, Bác Hồ am hiểu sâu sắc ý nghĩa và các lễ nghi, phong tục Tết và tâm lý của nhân dân ta đối với ngày Tết cổ truyền của dân tộc. Ngay khi còn ở chiến khu, Tết đến, Bác đã gói đồng tiền, đồng xu vào giấy hồng điều để mừng tuổi các cháu nhỏ và đi chúc Tết các ông, bà già. Về Hà Nội, vào Tết Độc lập đầu tiên năm 1946, mới 18 tháng Chạp, Bác đã hỏi ông Vũ Kỳ (thư ký của Bác): “*Chú cần xem sắp đến ngày Tết ông Táo chưa nhỉ?*”. Tối 30 Tết Bác đi thăm và chúc Tết một số gia đình đồng bào ở Hà Nội, cả nhà nghèo, nhà vừa, nhà sang,...

Là vị anh hùng giải phóng dân tộc đồng thời là nhà văn hóa kiệt xuất của Việt Nam, trong cuộc đời bốn ba hoạt động cách mạng, Bác Hồ đã sống và làm việc ở nhiều nước trên thế giới, Bác thấm nhuần nền văn hóa phương Đông cũng như văn hóa phương Tây nhưng Bác không hề quên lễ nghi, phong tục xưa của Việt Nam. Trên cơ sở phong tục cổ truyền của dân tộc, Bác đã tìm cách làm cho nó phù hợp với cuộc sống hiện đại. Bác đã sáng tạo nên những tục lệ mới chưa từng có ở Việt Nam.

Năm nào, Bác cũng có thư và thơ chúc Tết đồng bào. Bài thơ chúc mừng năm mới đầu tiên của Bác làm năm 1942 in trên báo Độc Lập số 114 nhưng lúc đó, bài thơ chưa được phổ biến rộng rãi, chưa mấy ai biết. Phải nói, bắt đầu từ Tết Bính Tuất 1946, khi Bác đã là Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa, Tết năm nào Bác cũng có thư và thơ chúc Tết đồng bào.

Những năm đầu, hàng chục thư, thơ chúc Tết của Bác, trừ các chiến sĩ, đồng bào ở thành phố và những nơi có máy thu thanh được nghe còn phần lớn đồng bào chỉ đọc được trên báo. Mãi đến Tết những năm 1960, dần dần người dân ở khắp nơi mới được nghe trực tiếp.

Xuân Đinh Mùi (1967), Ủy ban Trung ương Mặt trận Dân tộc Giải phóng miền Nam có sáng kiến thu lời chúc Tết của Bác vào băng tiếng làm quà tặng một số gia đình trí thức tiêu biểu ở Sài Gòn, trong đó có nhà giáo Dương Minh Thới, thân sinh bà Dương Quỳnh Hoa – nguyên Bộ trưởng Bộ Y tế của Chính phủ Cách mạng lâm thời miền Nam Việt Nam. Ông Thới vô cùng xúc động đã nói với cán bộ mặt trận: *“Tôi xin thay mặt gia đình cảm ơn đoàn thể và anh em đã dành cho gia đình một món quà Xuân đặc biệt. Xin qua anh em, cho chúng tôi gửi lời kính chúc Bác Hồ sống lâu để lãnh đạo cuộc kháng chiến mau đến ngày thắng lợi”*.

“Thư chúc mừng năm mới” cuối cùng Bác viết là vào Xuân Mậu Thân (1968). Bác còn có bài thơ chữ Hán Mậu Thân Xuân Tết viết vào ngày 14/4/1968.

Mùa Xuân Kỷ Dậu (1969) sức khỏe Bác sút kém, nên Bác chỉ có bức điện bằng bốn câu thơ chúc Tết các đồng chí cán bộ đang công tác tại Paris, Pháp.

Hồi ấy, vào đêm giao thừa, đồng bào ta đều chờ đón nghe Bác đọc thơ chúc Tết, lâu dần thành *“Tục lệ”* hàng năm vào dịp Tết Nguyên Đán. Đó là *“Tục lệ”* mới, tốt đẹp của truyền thống dân tộc trong dịp Tết cổ truyền do Bác Hồ sáng tạo, phù hợp với tâm lý của nhân dân, một hình mẫu văn hóa Tết hiện đại mà đậm đà bản sắc dân tộc.

Ngày nay, chúng ta hay nhắc đến *“Tết trồng cây”* của Bác Hồ mỗi độ Xuân sang, đó là sáng tạo văn hóa Tết thứ hai của Bác. Tiếp thu truyền thống tốt đẹp của dân tộc, Bác Hồ rất thích trồng cây. Ngày 28/1/1959, lấy bút danh Trần Lục, Bác viết bài Tết trồng cây đăng trên báo Nhân Dân kêu gọi toàn dân hưởng ứng một tháng trồng cây vào mùa Xuân (từ 6/1/1960 đến 6/2/1960) nhân dịp 30 năm thành lập Đảng.

Đợt trồng cây này gọi là *“Tết trồng cây”*, mở đầu cho việc trồng cây quanh năm. Đồng bào ta náo nức hưởng ứng lời kêu gọi của Bác. Những *“Đôi cây Bác Hồ”*, *“Vườn cây Bác Hồ”*... phát triển khắp nơi. Từ đó, *“Tết trồng cây”* được duy trì liên tục trong các dịp Tết Nguyên Đán cho đến ngày nay và trở thành một phong tục mới, một văn hóa Tết mới của dân tộc ta.

Ngày nay, nhân loại đang phải đối phó với sự biến đổi khí hậu toàn cầu, phấn đấu cho một Trái Đất xanh, chúng ta càng nhận rõ tầm nhìn xa, tư tưởng lớn của Bác, một nhà văn hóa kiệt xuất với hai sự sáng tạo văn hóa Tết hiện đại mà đậm đà bản sắc dân tộc. Bác Hồ tuy đã đi xa nhưng người Việt Nam vẫn thấy như Bác vẫn ở bên cạnh mình, vẫn nghe rõ lời Bác căn dặn: *“Hãy mừng Xuân vui vẻ tung bừng nhưng tuyệt đối không lãng phí”*.

Nguồn: Baoquocte.vn

II. THÔNG TIN ĐỊNH HƯỚNG

1. Đồng chí Lê Đức Thọ - UVBCHTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy Bến Tre: BẾN TRE QUYẾT TÂM THỰC HIỆN THẮNG LỢI MỤC TIÊU PHÁT TRIỂN KINH TẾ - XÃ HỘI NĂM 2022

Nhân dịp đầu năm mới - 2022, Ban Biên tập (BBT) Thông tin Phục vụ lãnh đạo có cuộc phỏng vấn đồng chí Lê Đức Thọ, UVBCHTW Đảng, Bí thư Tỉnh ủy, xung quanh tình hình kết quả thực hiện Nghị quyết năm 2021 và những mục tiêu, nhiệm vụ cần tập trung thực hiện năm 2022. Dưới đây là nội dung cuộc phỏng vấn, BBT xin trân trọng giới thiệu cùng bạn đọc.

BBT: Thưa đồng chí Bí thư Tỉnh ủy, năm 2021 là năm đầu tiên triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Bến Tre đạt những kết quả nổi bật nào?

Đồng chí Lê Đức Thọ: Trong năm đầu triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, bên cạnh những thuận lợi, chúng ta cũng có nhiều khó khăn, thử thách, ngoài dịch Covid-19, Bến Tre còn bị ảnh hưởng bởi biến đổi khí hậu, nước mặn xâm nhập gây ảnh hưởng đến sản xuất và đời sống của người dân và doanh nghiệp. Trước tình hình đó, Tỉnh ủy tập trung lãnh đạo triển khai đồng bộ, nhiều giải pháp tích cực, cộng với sự chủ động, sáng tạo, hành động quyết liệt của cả hệ thống chính trị, sự tham gia tích cực, nỗ lực của cộng đồng doanh nghiệp và Nhân dân, tỉnh Bến Tre đã đạt những kết quả quan trọng.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được triển khai thực hiện toàn diện; tập trung triển khai cụ thể hóa Nghị quyết đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp, nhiệm kỳ 2020 - 2025 trên từng lĩnh vực cụ thể; lãnh đạo tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026; việc triển khai Chỉ thị số 01-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” với phương châm “Hai chân - Ba mũi” đạt được nhiều kết quả tích cực, nhất là thực hiện phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” trong phòng, chống dịch Covid-19; tiếp tục thực hiện có hiệu quả

chủ trương “Tỉnh nắm tới xã; huyện nắm tới ấp, khu phố; xã nắm tới hộ gia đình”. Toàn tỉnh đã kết nạp 981/904 đảng viên, đạt 108,5% so số lượng đăng ký năm 2021; công nhận 94/75 chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh toàn diện năm 2021, đạt 125,33% theo Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2021 (tăng 81 chi bộ, tăng 623,1% so với năm 2020); công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực được quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo quyết liệt, nhờ đó mà tỷ lệ đảng viên kỷ luật giảm 4,9% (116/122) so với năm 2020; công tác kiểm tra, giám sát được quan tâm thường xuyên, hiệu quả; hoạt động của Hội đồng nhân dân tỉnh được đổi mới, chất lượng kỳ họp và tiếp xúc cử tri có nâng lên. Hoạt động điều hành của Ủy ban nhân dân tỉnh có nhiều đổi mới theo định hướng xây dựng chính quyền mạnh, đồng hành với doanh nghiệp và người dân, bám sát Nghị quyết, kế hoạch của Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân tỉnh đề thực hiện; hoạt động của Mặt trận Tổ quốc tỉnh, các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục cải thiện, tham gia chủ động, tích cực trong thực hiện nhiệm vụ.

Kinh tế tỉnh nhà có sự phục hồi và đạt được một số kết quả quan trọng: Tăng trưởng kinh tế GRDP tỉnh đạt 0,53%, thu ngân sách nhà nước ước đạt trên 5,6 ngàn tỷ đồng, đạt 115,1% dự toán Trung ương giao và đạt 108,9% dự toán địa phương phân đầu, bằng 100,1% so cùng kỳ. Trong đó thu nội địa ước đạt 5.017 tỷ đồng, đạt 106,2% dự toán Trung ương giao và đạt 100,3% dự toán địa phương phân đầu, bằng 95% so cùng kỳ. Tổng chi ngân sách ước đạt 10.059,6 tỷ đồng, đạt 100,5% dự toán Trung ương giao và đạt 97,8% dự toán địa phương phân đầu, bằng 91,8% so cùng kỳ. Huy động vốn đầu tư phát triển toàn xã hội ước đạt 19.036 tỷ đồng, tăng 0,08% so cùng kỳ và đạt 83,77% kế hoạch. Kim ngạch xuất khẩu năm 2021 ước đạt 1.248 triệu USD, giảm 10,69% so cùng kỳ, đạt 83,2% kế hoạch; kim ngạch nhập khẩu ước đạt 941,7 triệu USD, tăng 88,4% so cùng kỳ và đạt 139,5% kế hoạch; giá trị sản xuất công nghiệp ước đạt 35.400 tỷ đồng, đạt 93,2% kế hoạch, tăng 5,36% so cùng kỳ; tỷ lệ giải ngân nguồn vốn đầu tư ước đạt trên 90% kế hoạch. Tập trung triển khai 11 công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI; công tác xây dựng nông thôn mới (NTM) được các ngành, các cấp quan tâm thực hiện, trong năm đã công nhận 12 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 13 xã đạt chuẩn NTM nâng cao. Lũy kế đến nay toàn tỉnh có 63 xã đạt chuẩn NTM, trong đó có 13 xã đạt chuẩn NTM nâng cao.

Các hoạt động văn hóa - xã hội được duy trì, công tác đền ơn đáp nghĩa, bảo đảm an sinh xã hội được thực hiện tốt, đặc biệt là các chế độ, chính sách hỗ trợ cho người dân do chịu ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19; việc ứng dụng công nghệ số, chuyển đổi số được phát triển tích cực; cải cách công vụ có chuyển biến tốt; quốc phòng, an ninh và trật tự, an toàn xã hội được giữ vững, tuyển quân đạt chỉ tiêu, tình hình tội phạm được kéo giảm, tỷ lệ điều tra, phá án có nhiều cải thiện; kéo giảm tai nạn giao thông trên cả 3 tiêu chí.

Có thể nói, với tinh thần “Đồng thuận - Sáng tạo” năm 2021, tỉnh đã nỗ lực triển khai thực hiện nhiều giải pháp phát triển kinh tế; công tác xây dựng Đảng và hệ thống chính trị đạt nhiều kết quả tích cực, kỷ luật, kỷ cương được giữ nghiêm; tư tưởng và hành động trong nội bộ được thống nhất; hiệu lực, hiệu quả quản lý Nhà nước được nâng cao, nhiều chỉ tiêu đạt và vượt Nghị quyết năm đề ra.

Tuy nhiên, bên cạnh đó cũng còn những hạn chế nhất định như: Việc cụ thể hóa thực hiện Nghị quyết một số nơi, địa phương, nhất là ở cơ sở còn chưa cụ thể, chưa rõ mục tiêu, nguồn lực, giải pháp thực hiện. Xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị chuyển biến chưa đồng bộ, một số cấp ủy, người đứng đầu còn thụ động, chưa sáng tạo, quyết tâm cao trong triển khai thực hiện nhiệm vụ. Triển khai các nhiệm vụ trọng tâm, đột phá, một số chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra còn chậm, do thiếu tập trung chỉ đạo thực hiện Phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” chưa thật sự lan tỏa rộng mạnh trong toàn xã hội. Một số chỉ tiêu kinh tế - xã hội chưa đạt so với nghị quyết đề ra; nhất là tốc độ tăng trưởng kinh tế, nhiều công trình, dự án phải tạm ngưng thi công (do dịch Covid-19); một số công trình, dự án triển khai còn chậm, như: Khu công nghiệp Phú Thuận, Đề án xây dựng Làng văn hóa du lịch Chợ Lách, phạm pháp hình sự, tệ nạn xã hội tăng,...

BBT: Với những kết quả đạt được năm 2021, cũng như còn một số mặt hạn chế, vậy tư tưởng chỉ đạo và những mục tiêu, chỉ đạo cơ bản cần đạt được có tính chất động lực trong năm 2022?

Đồng chí Lê Đức Thọ: Tỉnh ủy đề ra phương hướng, nhiệm vụ trọng tâm năm 2022 là:

- Tư duy chỉ đạo cần quán triệt trong toàn Đảng bộ và Nhân dân chủ điểm trọng tâm là: Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển. Xác định nhiệm vụ năm 2022 là khó khăn và nặng nề, nên cần tập trung tuyên truyền tạo sự “Đồng thuận” cao trong toàn Đảng bộ, cả hệ thống chính trị và toàn dân trong tỉnh; đồng thời phải chủ động và “Sáng tạo” trong quá trình triển khai thực hiện các chủ trương, nghị quyết của Đảng, nhiệm vụ chính trị của ngành, đơn vị; quyết tâm phục hồi và “Phát triển” nhanh, bền vững kinh tế - xã hội trong năm 2022.

- Mục tiêu là “Tiếp tục xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh, hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; tiếp tục cải thiện mạnh mẽ, thực chất môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh

tranh của tỉnh, đẩy mạnh cải cách hành chính trong cả hệ thống chính trị; thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch bệnh Covid-19; bảo vệ sức khỏe, tính mạng và đời sống của Nhân dân; tiếp tục lan tỏa tinh thần thi đua “Đồng Khởi mới” trên tất cả các lĩnh vực; huy động mọi nguồn lực phục hồi, thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, tạo tiền đề phát triển trong những năm tiếp theo; thực hiện tốt công tác an sinh xã hội, đền ơn, đáp nghĩa và giảm nghèo bền vững; đẩy nhanh chuyển đổi số và ứng dụng khoa học công nghệ; ứng phó có hiệu quả với biến đổi khí hậu; phòng, chống thiên tai và bảo vệ môi trường; giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, bảo đảm quốc phòng - an ninh.

Trên cơ sở đó, Tỉnh ủy đề ra 25 chỉ tiêu trên tất cả các lĩnh vực, một số chỉ tiêu quan trọng như: Về xây dựng Đảng, kết nạp ít nhất 900 đảng viên mới; kéo giảm 5% đảng viên vi phạm kỷ luật, 95% trở lên chi bộ ấp, khu phố trong sạch vững mạnh toàn diện. Tốc độ tăng trưởng kinh tế 8 - 8,5% (trong lãnh đạo, điều hành quyết tâm, nỗ lực đạt cao hơn 8,5%). Tổng kim ngạch xuất khẩu 1.500 triệu USD trở lên. Tổng vốn đầu tư toàn xã hội 24.000 tỷ đồng trở lên. GDP bình quân đầu người 49,5 triệu đồng trở lên. Thu ngân sách Nhà nước trên địa bàn theo dự toán Trung ương 5.295 tỷ đồng; ít nhất 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới, 10 xã nông thôn mới (NTM) nâng cao, 2 xã NTM kiểu mẫu; giảm hộ nghèo 1,5%; giải quyết việc làm cho 20.000 lao động trở lên, trong đó có 2.000 người lao động có thời hạn ở nước ngoài; kéo giảm các loại tội phạm, trật tự xã hội,...

- Về giải pháp: Để đạt được các mục tiêu nêu trên, chúng ta cần tập trung làm tốt một số giải pháp trọng tâm sau:

Thứ nhất, tập trung xây dựng Đảng bộ trong sạch, vững mạnh, nâng cao năng lực, hiệu lực, hiệu quả hoạt động của hệ thống chính trị; chú trọng đề cao vai trò, trách nhiệm, tinh tiến công của người đứng đầu, lan tỏa đến từng cán bộ, đảng viên, tạo chuyên biến đồng bộ trong cả hệ thống chính trị, xây dựng sự phối hợp chặt chẽ, hiệu quả giữa các ngành, các cấp. Triển khai có chiều sâu việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; tiếp tục khơi dậy và lan tỏa mạnh mẽ tinh thần “Đồng Khởi mới” trong mọi lĩnh vực của đời sống kinh tế, xã hội; lãnh đạo triển khai có hiệu quả chương trình kiểm tra, giám sát năm 2022; tiếp tục thực hiện đồng bộ, có kết quả các giải pháp kéo giảm tỷ lệ đảng viên vi phạm bị xử lý kỷ luật. Thực hiện tốt phương châm “Dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”, góp phần tạo sự đồng thuận và tham gia tích cực của Nhân dân trong việc triển khai, thực hiện các công trình, dự án trọng điểm, thực hiện các mục tiêu nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh.

Thứ hai, triển khai thực hiện thắng lợi “Mục tiêu kép” vừa phòng, chống dịch bệnh Covid-19 hiệu quả, vừa phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, phát huy đồng thuận, tiếp tục sáng tạo làm nền tảng cho phát triển nhanh và bền vững. Từng cấp ủy, chính quyền bám sát vào các chỉ tiêu Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và đại hội đảng bộ các cấp để tổ chức thực hiện. Ưu tiên đẩy nhanh tiến độ triển khai các công trình, dự án trọng điểm, cần thiết về kết cấu hạ tầng kinh tế kỹ thuật, hạ tầng kinh tế - xã hội; đổi mới phương thức khai thác huy động các nguồn lực, mở rộng phương thức hợp tác công tư (PPP) theo quy định của pháp luật và yêu cầu thực tiễn phát triển tỉnh; khai thác, sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn vay, nguồn vốn hợp tác, cơ chế, chính sách tạo đột phá,... Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Nghị quyết số 24/2021/QH15 và 25/2021/QH15 ngày 28/7/2021 về phê duyệt chủ trương đầu tư Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới và giảm nghèo bền vững giai đoạn 2021 - 2025.

Thực hiện khẩn trương, quyết liệt, có kết quả nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội; các cấp, ngành, các địa phương phải có trách nhiệm, tạo mọi điều kiện thuận lợi, hỗ trợ các doanh nghiệp, cơ sở sản xuất, kinh doanh, hợp tác xã, tổ hợp tác,... để tổ chức sản xuất kinh doanh an toàn, hiệu quả. Cải thiện mạnh mẽ môi trường đầu tư kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh của tỉnh, cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, cải thiện các chỉ số PCI, PAPI, SIPAS, PAR INDEX, nâng cao chất lượng cung cấp các dịch vụ công cho người dân, doanh nghiệp. Đổi mới mạnh mẽ cơ chế, chính sách thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội phù hợp với tình hình mới, coi đây là nguồn lực rất quan trọng để phát triển tỉnh Bến Tre. Tiếp tục đổi mới thực chất về tác phong, phong cách, lề lối làm việc tạo sự chuyển biến tích cực trong toàn hệ thống chính trị. Thực hiện đồng bộ các giải pháp góp phần tăng thu ngân sách, đổi mới cơ chế để huy động các nguồn lực cho đầu tư phát triển tỉnh; tập trung lãnh đạo, chỉ đạo các cấp, các ngành nỗ lực thực hiện các giải pháp thúc đẩy, tăng trưởng kinh tế, phấn đấu tốc độ tăng trưởng kinh tế (GRDP) cao hơn mức 8 - 8,5%.

Thứ ba, tiếp tục tập trung đẩy mạnh công tác tuyên truyền, thông tin kịp thời diễn biến, kết quả phòng, chống dịch, phát triển kinh tế - xã hội trong tình hình mới. Động viên, huy động toàn thể Nhân dân chủ động, tích cực, ý thức trách nhiệm cao tham gia vào quá trình này; các phương tiện thông tin đại chúng cần phát hiện, tuyên truyền các cá nhân, tập thể điển hình để nhân rộng, nêu gương; đa dạng hoá hình thức tuyên truyền: trực

quan, qua tài liệu, ấn phẩm, khai thác hiệu quả truyền thông số, mạng xã hội và hệ thống truyền thanh cơ sở. Bên cạnh đó, phải chặt chẽ trong nắm tình hình tư tưởng, tâm trạng xã hội, kịp thời xử lý những trường hợp vi phạm trong tuyên truyền, chia sẻ thông tin xuyên tạc, bịa đặt, sai sự thật về diễn biến, kết quả phòng, chống dịch và phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

Thứ tư, thực hiện các giải pháp phòng, chống dịch Covid-19 hiệu quả, phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững. Tiếp tục thực hiện tốt chiến lược “5K + vắc-xin + thuốc và điều trị tích cực + công nghệ + đề cao ý thức, trách nhiệm, vai trò của người dân + các biện pháp cần thiết khác” trong phòng, chống, đẩy lùi, kiểm soát dịch bệnh và quản lý, vận hành xã hội trong tình hình mới; phát huy vai trò, trách nhiệm của ngành y tế, công an, quân đội cùng với các lực lượng khác và tổ Covid cộng đồng, Tổ Covid trong doanh nghiệp, cơ quan, tổ nhân dân tự quản.

Tăng cường vai trò lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền các cấp, trách nhiệm người đứng đầu trong phòng, chống dịch, thực hiện mục tiêu kép, phát huy mạnh mẽ vai trò của hệ thống chính trị cơ sở; xử lý nghiêm những tổ chức, cá nhân vi phạm, chủ quan, lơ là, thiếu trách nhiệm trong phòng, chống dịch. Thực hiện khẩn trương, có hiệu quả nhiệm vụ phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội.

Thứ năm, thực hiện đồng bộ các giải pháp phát triển công nghiệp tạo thành khâu đột phá trong mỗi quan hệ chặt chẽ, hiệu quả với nông nghiệp, thương mại, dịch vụ, gắn với chuỗi giá trị với vùng kinh tế trọng điểm phía Nam; quản lý chặt chẽ, sử dụng hợp lý tài nguyên, cải thiện môi trường; chủ động, tích cực triển khai các giải pháp thích ứng với biến đổi khí hậu, thiên tai, phòng, chống những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu... Triển khai quyết liệt các biện pháp để tháo gỡ khó khăn trong sản xuất kinh doanh; thường xuyên nắm bắt tình hình, chỉ đạo đẩy nhanh tiến độ công việc. Thực hiện quyết liệt, có hiệu quả chuyển đổi số trên các lĩnh vực.

Tập trung đẩy mạnh nghiên cứu, chuyển giao và ứng dụng khoa học - công nghệ vào sản xuất nhằm nâng cao năng suất, chất lượng và sức cạnh tranh của nền kinh tế. Chuyển đổi các mô hình hoạt động, nhất là lĩnh vực nông nghiệp, du lịch, thương mại, dịch vụ,... phù hợp với bối cảnh hiện nay. Tăng cường liên kết chuỗi giá trị, gắn kết doanh nghiệp với hợp tác xã, tổ hợp tác, hộ nông dân, giữa công nghiệp - thương mại, dịch vụ - nông nghiệp trong tỉnh với ngoài tỉnh và quốc tế.

Thứ sáu, phát huy vai trò của hệ thống chính trị cơ sở, các thành phần kinh tế trong xã hội. Làm tốt tuyên truyền, vận động và chức năng phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc trong thu thập ý kiến phản biện của người dân, vận động cá nhân, tổ chức đóng góp nguồn lực trong công tác phòng, chống dịch, phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội, thực hiện an sinh xã hội. Các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục tuyên truyền, vận động cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân cùng nâng cao ý thức cảnh giác, chung tay đẩy lùi dịch bệnh và phục hồi phát triển kinh tế - xã hội. Phát huy vai trò và tăng cường phối hợp với các tổ chức tôn giáo, đồng hành và hợp tác chặt chẽ để cùng xây dựng, phát triển tỉnh Bến Tre.

Nhân dịp đầu năm mới 2022 và đón Xuân Nhâm Dần, Tôi thân ái gửi đến đồng bào, đồng chí, cán bộ, chiến sĩ trong tỉnh, đồng bào Bến Tre đang sinh sống, làm việc, học tập trong và ngoài nước lời chúc mạnh khỏe, hạnh phúc và thành công. Toàn Đảng bộ, quân, dân trong tỉnh tập trung phát huy sự đoàn kết, thống nhất “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển” quyết tâm thực hiện đạt và vượt các chỉ tiêu mà Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, Nghị quyết Tỉnh ủy năm 2022 đề ra, tạo môi trường cho sự phát triển nhanh, bền vững của tỉnh, hiện thực hóa khát vọng đưa Bến Tre phát triển ngày càng phồn vinh, thịnh vượng, mạng lại cuộc sống ngày càng ấm no, hạnh phúc cho Nhân dân!

Trân trọng cảm ơn đồng chí Bí thư Tỉnh ủy!

2. Kỷ niệm 62 năm ngày Bến Tre Đồng Khởi (17/1/1960 - 17/1/2022): TINH THẦN ĐỒNG KHỞI 1960 LÀ ĐỘNG LỰC ĐỂ THỰC HIỆN THÀNH CÔNG PHONG TRÀO THI ĐUA “ĐỒNG KHỞI MỚI”

Đồng Khởi năm 1960 ở Bến Tre là một mốc son đã ghi vào lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc trong sự nghiệp kháng chiến chống Mỹ, cứu nước ở miền Nam dưới sự lãnh đạo của Đảng và Chủ tịch Hồ Chí Minh kính yêu. Sau thắng lợi của phong trào Đồng Khởi ở Bến Tre - ngọn lửa Đồng Khởi đã lan rộng một cách mạnh mẽ toàn miền Nam. Thắng lợi của Đồng Khởi đã chuyển cách mạng miền Nam từ thế giữ gìn lực lượng sang thế tiến công và liên tiếp tấn công địch, giành thắng lợi. Đối với Đảng bộ Bến Tre, thế và lực không ngừng lớn mạnh, cao trào cách mạng của quần chúng phát triển không ngừng, huy động tổng lực vào cuộc chiến sinh tử với kẻ thù. Đó là niềm tự hào, động viên, cổ vũ cho quân dân Bến Tre thực hiện lời dạy của Bác Hồ “đánh cho Mỹ cút, đánh cho ngụy nhào”, Bến Tre cùng toàn miền Nam bước vào trận quyết chiến Tổng tiến công và nổi

dậy Xuân 1975 mà đỉnh cao là chiến dịch Hồ Chí Minh lịch sử, giải phóng hoàn toàn miền Nam, thống nhất đất nước, cùng cả nước tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội.

Tự hào trên quê hương Đồng Khởi, từ sau ngày đất nước thống nhất, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh Bến Tre đã phát huy mạnh mẽ tinh thần Đồng Khởi năm xưa xây dựng quê hương ngày càng giàu đẹp. Năm 1997, Nghị quyết số 07 của Tỉnh ủy Bến Tre đã phát động phong trào “Đồng Khởi mới” đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đẩy lùi nghèo nàn, lạc hậu, góp phần đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực. Năm 2015, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bến Tre tiếp tục ban hành Chỉ thị số 16 về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” biến tinh thần Đồng Khởi trong giải phóng dân tộc thành phong trào Đồng Khởi trong xây dựng quê hương. Phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” được các cấp ủy, các ngành và người dân tích cực hưởng ứng với tinh thần “Nhà nhà thi đua, người người thi đua, ngành ngành thi đua” và ngày càng đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả tích cực. Thời gian qua, việc triển khai thực hiện Chỉ thị 16 cơ bản đạt được mục tiêu và phương châm “Đẩy mạnh phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, gắn với phát triển văn hóa là nền tảng tinh thần của xã hội”. Đảng bộ mạnh hơn về tư tưởng chính trị, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu, gương mẫu về đạo đức, lối sống và tinh thần trách nhiệm. Kinh tế - xã hội phát triển toàn diện, hầu hết các chỉ tiêu đều đạt và vượt.

Tiếp tục phát huy kết quả đạt được qua 5 năm triển khai thực hiện Chỉ thị 16-CT/TU của Ban Thường vụ Tỉnh ủy khóa IX, tạo khí thế thi đua sôi nổi nhằm thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025, ngày 17/10/2020 Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Chỉ thị số 01-CT/TU về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với phương châm “Hai chân - Ba mũi”. “Hai chân” bao gồm: *Chân thứ nhất* là xây dựng Đảng và hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh, với các nội dung thi đua: thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 và Chỉ thị 05; xây dựng chi bộ trong sạch vững mạnh; rèn luyện người đảng viên, công chức tiêu biểu; nâng cao hiệu lực - hiệu quả hoạt động của chính quyền; xây dựng chính quyền điện tử... *Chân thứ hai* là phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững, với các nội dung gồm: xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; khởi nghiệp và phát triển doanh nghiệp; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; phát triển chuỗi giá trị nông sản chủ lực; giảm nghèo bền vững; xây dựng gia đình hạnh phúc - tiên bộ; xây dựng gia đình, dòng họ học tập; các phong trào thi đua trong ngành giáo dục, y tế; xây dựng địa phương, cơ quan xanh - sạch - an toàn; xây dựng địa phương, cơ quan, trường học đảm bảo an toàn và an ninh trật tự. “Ba mũi” tập trung vào ba nhiệm vụ đột phá, gồm: *Mũi cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh*, với các nội dung thi đua: cải cách thủ tục hành chính, chất lượng phục vụ; sáng kiến thực hiện công vụ nhanh, hiệu quả; hỗ trợ và phát triển doanh nghiệp; đề xuất cơ chế, chính sách phù hợp, hiệu quả; xây dựng chính quyền điện tử, phấn đấu đưa chỉ số cải cách hành chính vào top 20 cả nước. *Mũi huy động nguồn lực, phát triển hạ tầng*, với các nội dung thi đua: giải phóng mặt bằng cho các công trình, dự án; trữ nước mưa, nước ngọt, xây dựng các công trình thủy lợi nhỏ; xây dựng giao thông nông thôn; phát triển giao thông kết nối nội bộ; phát triển các khu, cụm công nghiệp; hoàn thành giai đoạn 1 tuyến động lực ven biển. *Mũi phát triển nguồn nhân lực*, với các nội dung thi đua: công chức - viên chức học tập, nâng cao trình độ; chuyên nghiệp, tăng năng suất; đổi mới công nghệ, thiết bị trong sản xuất; áp dụng mô hình quản lý tiên tiến.

Trải qua 62 năm, tinh thần và giá trị Đồng Khởi luôn được Đảng bộ và Nhân dân Bến Tre giữ gìn, phát huy mạnh mẽ trong sự nghiệp xây dựng quê hương. Đồng Khởi là sự sáng tạo về văn hoá, hun đúc thêm sức mạnh nội sinh, tạo động lực tinh thần to lớn cho Đảng bộ và Nhân dân Bến Tre vượt qua khó khăn, thách thức, tự tin, tự lực, tự cường, năng động, sáng tạo, vươn lên xây dựng quê hương Bến Tre từ đói nghèo, lạc hậu trở nên khá hơn, đời sống vật chất, tinh thần của Nhân dân không ngừng cải thiện, nâng lên mọi mặt; bộ mặt kinh tế, xã hội không ngừng khởi sắc.

Năm 2021, năm đầu triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2020 - 2025, Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng trong điều kiện có nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhưng Bến Tre đã triển khai thực hiện nghiêm túc phương châm Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XI và chủ đề 2021 “Đồng thuận - Sáng tạo”. Tỉnh ủy đã bám sát thực tiễn, các nguyên tắc, phương thức lãnh đạo của Đảng để lãnh đạo, chỉ đạo bằng nhiều giải pháp linh hoạt, phù hợp, hiệu quả. Các cấp ủy, chính quyền, các ngành, các địa phương đã tập trung quyết liệt cho việc xây dựng các văn bản cụ thể hóa thực hiện ngay từ đầu nhiệm kỳ và lãnh đạo, chỉ đạo cả hệ thống chính trị vào cuộc triển khai nhiệm vụ. Thể hiện rõ trách nhiệm trong chỉ đạo, tham mưu và tổ chức thực hiện Nghị quyết của các cấp ủy, chính quyền, các sở, ngành tỉnh và địa phương, đơn vị. Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị tiếp tục được

chú trọng; nhất là cụ thể hóa Chỉ thị số 01-CT/TU về phát động Phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với phương châm “Hai chân - Ba mũi”. Mặc dù tình gặp nhiều khó khăn do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19, nhưng với tinh thần “Đồng Khởi mới” kinh tế tỉnh nhà đã có sự phục hồi và đạt được một số kết quả nhất định, thu ngân sách vượt chỉ tiêu Trung ương giao, tổng vốn đầu tư toàn xã hội đạt tương đương so với cùng kỳ. Các hoạt động văn hóa - xã hội, y tế, giáo dục, giải quyết việc làm, chăm lo các đối tượng chính sách, gia đình có công với cách mạng và an sinh xã hội đạt kết quả tốt. Các giải pháp hỗ trợ cho người dân và doanh nghiệp vượt qua khó khăn, duy trì, phục hồi, phát triển sản xuất kinh doanh, chăm sóc, bảo vệ sức khỏe và đời sống Nhân dân, phát huy tác dụng tích cực. Quốc phòng, an ninh và trật tự an toàn xã hội trên địa bàn được đảm bảo, các tình huống phức tạp phát sinh được kiểm soát.

Năm 2022 là năm thứ hai triển khai thực hiện nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp. Dự báo năm 2022 sẽ còn nhiều khó khăn, thách thức và khó lường, tình hình biến đổi khí hậu, dịch bệnh Covid-19 còn diễn biến phức tạp, tình hình sản xuất, kinh doanh, thị trường tiêu thụ của các doanh nghiệp còn gặp nhiều khó khăn, năng lực cạnh tranh của một số doanh nghiệp còn hạn chế, thị trường tiêu thụ nông sản không ổn định; nguồn lực đầu tư của tỉnh và công tác giải phóng mặt bằng để tạo đất sạch thu hút đầu tư còn gặp nhiều khó khăn,... Điều đó đặt ra cho tỉnh nhiệm vụ nặng nề, đòi hỏi các cấp ủy, các ngành, các cấp và đội ngũ cán bộ, đảng viên phải chủ động đổi mới mạnh mẽ hơn, nỗ lực cao hơn trong tổ chức thực hiện nhiệm vụ, mục tiêu đề ra, nâng cao tinh thần trách nhiệm, phải thực sự năng động, sáng tạo trong thực hiện nhiệm vụ.

Với những kết quả đạt được trong năm 2021 sẽ là nền tảng quan trọng để Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà tiếp tục thực hiện thắng lợi “Mục tiêu kép” năm 2022; với chủ đề năm 2022 “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển”, phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020 - 2025, tầm nhìn đến năm 2030 với phương châm “Hai chân - Ba mũi” là động lực để quyết tâm lãnh đạo, chỉ đạo vừa phòng, chống dịch hiệu quả, vừa đảm bảo phát triển kinh tế - xã hội. Tiếp tục phát huy sự “Đồng thuận”, thống nhất cao trong hệ thống chính trị và Nhân dân; đẩy mạnh “Sáng tạo” trong triển khai thực hiện nghị quyết; quyết tâm lãnh đạo phục hồi, “Phát triển” kinh tế - xã hội nhanh và bền vững.

Tập trung xây dựng Đảng, hệ thống chính trị trong sạch vững mạnh. Thực hiện có hiệu quả Nghị quyết Trung ương 4 khóa XII, XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; ngăn chặn, đẩy lùi xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa”; gắn với nâng cao hiệu quả học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh. Tích cực đấu tranh chống “diễn biến hoà bình”, đấu tranh bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng; quyết tâm đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên. Tiếp tục kiện toàn tổ chức bộ máy hệ thống chính trị theo hướng tinh gọn, nâng cao hiệu lực, hiệu quả hoạt động; nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức Đảng và đảng viên, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ cách mạng mới.

Tập trung xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên thật sự tiên phong gương mẫu về tinh thần trách nhiệm, về đạo đức, lối sống, gắn bó với nhân dân. Đẩy mạnh cải cách hành chính, nâng cao trách nhiệm phục vụ Nhân dân của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức. Tiếp tục đổi mới và nâng cao hiệu quả hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội phù hợp với tình hình, điều kiện hiện nay. Xây dựng nền quốc phòng toàn dân vững chắc, chú trọng xây dựng tiềm lực chính trị - tinh thần vững mạnh; xây dựng thể trận quốc phòng toàn dân, gắn với thể trận an ninh nhân dân vững chắc; đặc biệt là xây dựng “thể trận lòng dân”, tạo thành khối đoàn kết thống nhất quân dân trong sự nghiệp bảo vệ Tổ quốc.

Tiếp tục tái cơ cấu kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng từ chiều rộng sang chiều sâu, phát triển nhanh, bền vững. Đầu tư phát triển toàn diện các lĩnh vực văn hoá, xã hội, khởi công các công trình dự án nhằm nâng cao đời sống vật chất tinh thần của Nhân dân; chú trọng nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo, chất lượng khám, chữa bệnh, đẩy mạnh và nâng cao chất lượng toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hoá; giải quyết việc làm, xoá nghèo, giải quyết tốt các vấn đề xã hội, chăm lo các gia đình chính sách; thu hẹp khoảng cách giàu nghèo, nông thôn và thành thị.

Chủ động và tích cực hội nhập quốc tế trong mọi lĩnh vực, tạo nền tảng để phát triển kinh tế - xã hội; thực hiện có trách nhiệm các cam kết với đối tác nước ngoài trong tất cả các lĩnh vực; chủ động tìm hiểu, nghiên cứu khai thác tối đa các cơ hội, nguồn lực để phát triển. Tăng cường công tác tuyên truyền, quảng bá hình ảnh quê hương, con người Bến Tre đến bạn bè trong nước và quốc tế; tăng cường xúc tiến, kêu gọi đầu tư, liên kết hợp tác, tận dụng mọi cơ hội để thu hút vốn đầu tư cho phát triển.

Kỷ niệm 62 năm ngày Bến Tre Đồng Khởi là dịp để Bến Tre nhìn lại và cũng là để tiếp tục phát huy mạnh mẽ tinh thần và giá trị Đồng Khởi vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc hôm nay; là tinh thần, là

động lực để Bến Tre quyết tâm thực hiện công cuộc “Đồng Khởi mới”. Đó là tiếp tục đẩy mạnh phong trào thi đua Đồng Khởi mới, tập trung vào mục tiêu tiếp tục xây dựng và nâng cao năng lực lãnh đạo, sức chiến đấu của Đảng bộ; tăng cường đoàn kết thống nhất, phát huy tối đa nội lực, thu hút, huy động ngoại lực, đầu tư xây dựng Bến Tre ngày càng phát triển, Bến Tre trở thành địa phương có điều kiện sống tốt. Để thực hiện đạt mục tiêu đó, Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà tăng cường đoàn kết thống nhất, nâng cao tinh thần cách mạng tiến công, tinh thần Đồng Khởi đẩy mạnh toàn diện công cuộc đổi mới tinh nhà. Tinh thần và ngọn lửa Đồng Khởi luôn cháy mãi trong con người Bến Tre với khát vọng vươn lên, không chùn bước trước khó khăn, thách thức; luôn đoàn kết, sáng tạo, tiếp bước phát huy mạnh mẽ truyền thống phong trào “Đồng Khởi” năm xưa; tiếp tục trau dồi, rèn luyện, làm theo gương Bác và các thế hệ cha anh đi trước; nêu cao tinh thần đoàn kết, tự lực, tự cường, cùng chung sức, chung lòng là động lực thi đua quyết tâm thực hiện thắng lợi công cuộc “Đồng Khởi mới” trên quê hương xứ dừa.

Trần Tú Anh, Phó Trưởng Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy

3. Hiệu ứng tích cực từ phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” sau 01 năm phát động

Ngày 17/10/2020, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 01-CT/TU về phát động phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” giai đoạn 2020-2025, tầm nhìn đến năm 2030. Sau 01 năm triển khai thực hiện, phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” đã tạo được những hiệu ứng tích cực. Đây là nguồn động lực quan trọng để toàn Đảng bộ và Nhân dân tỉnh nhà hiện thực hoá khát vọng “xây dựng Bến Tre trở thành tỉnh phát triển khá của khu vực đồng bằng sông Cửu Long vào năm 2025 và của cả nước vào năm 2030”⁽¹⁾.

1. Các cấp uỷ đã tập trung triển khai quán triệt, ban hành văn bản cụ thể hoá thực hiện. Sau những lúng túng bước đầu trong xác định nội dung, phương thức thi đua, các cấp uỷ đã kịp thời điều chỉnh, bổ sung cụ thể hơn về nội dung, làm rõ hơn phương thức thi đua, về chọn điểm xây dựng điển hình để “Học tập điển hình, bắt kịp điển hình và vượt qua điển hình”. Năm 2021, các cấp uỷ đã lựa chọn xây dựng 75 điển hình chi bộ trong sạch, vững mạnh toàn diện (huyện, thành phố chọn xây dựng 67 điển hình, các đảng uỷ trực thuộc Tỉnh uỷ chọn xây dựng 8 điển hình). Công tác thông tin, tuyên truyền cổ vũ phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” được đẩy mạnh trên các phương tiện thông tin đại chúng, bản tin sinh hoạt chi bộ, kết hợp với các nền tảng kỹ thuật số, mạng xã hội,... Đông đảo cán bộ, đảng viên và Nhân dân đồng tình hưởng ứng.

2. Tinh thần “Đồng Khởi” đang được khơi dậy và phát huy khá tốt. Ngay từ đầu năm 2021, các cấp, các ngành, cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân quyết liệt triển khai quán triệt và cụ thể hoá thực hiện nghị quyết của Đảng⁽²⁾. Đầu quý II/2021, dịch bệnh Covid-19 bùng phát mạnh, tốc độ lây lan nhanh và diễn biến hết sức phức tạp. Mọi hoạt động đều gặp rất nhiều khó khăn, do phải thực hiện giãn cách xã hội theo Chỉ thị số 16/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ. Các cấp, các ngành vừa phải tập trung quyết liệt cho công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, vừa phải duy trì phát triển kinh tế - xã hội. Với tinh thần chủ động, tích cực, linh hoạt, bám sát tình hình thực tiễn của từng đơn vị, địa phương, các cấp uỷ đã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống dịch Covid-19, bảo vệ tính mạng, sức khoẻ người dân; đồng thời đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong lãnh đạo, quản lý, điều hành, triển khai quán triệt, cụ thể hoá thực hiện và tuyên truyền, phổ biến nghị quyết của Đảng, tạo tiền đề quan trọng thúc đẩy chuyển đổi số theo Nghị quyết số 01-NQ/TU của Tỉnh uỷ.

3. Qua 01 năm phát động, phong trào thi đua “Đồng Khởi mới” theo phương châm “Hai chân - Ba mũi” đạt những kết quả bước đầu, là động lực lớn, cổ vũ các cấp, các ngành, cán bộ, đảng viên và Nhân dân tiếp tục “Đồng thuận - Sáng tạo”, quyết tâm tạo cuộc “Đồng Khởi mới” xây dựng, phát triển Bến Tre phồn vinh, văn minh, hạnh phúc.

Về hai chân: Đến nay, đã công nhận 94/75 chi bộ ấp, khu phố trong sạch, vững mạnh toàn diện (đạt 125,33% NQ năm 2021). Công tác kiện toàn tổ chức, bộ máy các cơ quan hành chính nhà nước và cải cách hành chính (CCHC), cải cách chế độ công vụ, công chức đang được tập trung thực hiện quyết liệt. Đã triển khai dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, 4 tích hợp cung cấp trên cổng dịch vụ công quốc gia; 100% TTHC được cung cấp trực tuyến trên cổng thông tin điện tử của tỉnh, cổng thông tin điện tử các sở, ngành, UBND các huyện, thành phố. Sắp tới sẽ triển khai thực hiện thí điểm Bộ TTHC trong các cơ quan Đảng trên 06 lĩnh vực, gồm 70 quy trình và 79 biểu mẫu. Xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh; khởi nghiệp và phát triển doanh

⁽¹⁾Tỉnh uỷ Bến Tre, Văn kiện Đại hội XI Đảng bộ tỉnh, tháng 11 năm 2020, tr.47.

⁽²⁾Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020-2025 và 18 văn bản cụ thể hoá, nghị quyết đại hội đảng bộ các cấp.

nghiệp; ứng dụng khoa học công nghệ, chuyển đổi số; phát triển chuỗi giá trị nông sản chủ lực, giảm nghèo bền vững; xây dựng gia đình hạnh phúc, tiến bộ; gia đình, dòng họ học tập, các phong trào thi đua trong ngành giáo dục, y tế; xây dựng địa phương, cơ quan xanh - sạch - an toàn, được tập trung đầy mạnh.

Về ba mũi: Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh hoạt động góp phần đẩy nhanh cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng phục vụ. Tỷ lệ giải quyết hồ sơ đúng hạn, trước hạn đạt 99,8%; đang giải quyết 3,2% và trễ hạn là 0,2%. UBND tỉnh đã ban hành 17 quyết định công bố danh mục TTHC, tổng số 53 TTHC thuộc thẩm quyền giải quyết của các sở, ngành tỉnh và thẩm quyền giải quyết của UBND cấp huyện, cấp xã; cập nhật, công khai đầy đủ, kịp thời 37 TTHC trên cơ sở dữ liệu quốc gia về TTHC; phê duyệt kế hoạch hỗ trợ chuyển đổi số 1.000 doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh năm 2021 -2022; triển khai thực hiện tốt chính sách an sinh xã hội trong tình hình dịch Covid-19 và chính sách hỗ trợ phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái “Bình thường mới”. Đây là tín hiệu tích cực, góp phần cải thiện và nâng cao Chỉ số **năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI)**, **Chỉ số Cải cách hành chính (PAR INDEX)**, **Chỉ số hài lòng (SIPAS)**, **Chỉ số Hiệu quả Quản trị và Hành chính công (PAPI)** của tỉnh trong thời gian tới.

Công tác giải phóng mặt bằng cho các công trình, dự án đã được khởi động. Trong đó, Dự án Cầu Rạch Miễu 2 dự kiến khởi công vào 17/01/2022. Đã đầu tư nâng cấp sửa chữa, xử lý sạt lở 9,92 km bờ bao, nạo vét 263,7 km kênh mương nội đồng và sửa chữa 26 cống; xây dựng 1,051 km đê bao trên địa bàn huyện Chợ Lách⁽³⁾. Hệ thống thủy lợi Nam Bến Tre, Bắc Bến Tre, hệ thống công kiểm soát mặn, dự án cấp nước sinh hoạt cho dân cư Cù Lao Minh đang được tập trung đẩy nhanh tiến độ, bảo đảm cấp nước cho sinh hoạt, sản xuất cây giống, hoa kiểng, nuôi trồng thủy sản và phòng, chống hạn mặn. Xây dựng mới, cải tạo, nâng cấp 111,31 km đường GTNT các loại; hoàn thành 76/81 công trình theo Đề án xây dựng GTNT giai đoạn 2018-2020; đang triển khai 28 công trình cầu, cống, cọc tiêu, biển báo trên các tuyến đường theo Đề án 3333, tổng kinh phí 72.258 triệu đồng; đang đẩy nhanh tiến độ hoàn tất hồ sơ, thủ tục để triển khai tuyến đường ven biển và thành lập khu kinh tế ven biển vào năm 2022.

Ban Thường vụ Tỉnh ủy đang hoàn thiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ giai đoạn 2021-2025 và định hướng đến năm 2030; UBND tỉnh đã ban hành Kế hoạch số 1310/KH-UBND, ngày 17/3/2021 về đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn thông tin giai đoạn 2021-2025; Kế hoạch số 4624/KH-UBND, ngày 6/8/2021 về đào tạo, phát triển nguồn nhân lực chuyển đổi số tỉnh giai đoạn 2021-2025.

4. Qua cao điểm thi đua “Đông Khởi mới” phòng, chống dịch COVID-19 theo Kế hoạch số 4189/KH-UBND, ngày 20/7/2021 của UBND tỉnh, đã xuất hiện nhiều mô hình hay, cách làm sáng tạo. Các đơn vị, địa phương phối hợp làm tốt công tác chăm lo cho hộ nghèo, hộ cận nghèo, hộ khó khăn trong mùa dịch và các chốt kiểm soát. Cung ứng kịp thời, đầy đủ lương thực, thực phẩm, nhu yếu phẩm thiết yếu cho người dân theo phương châm “Không để ai bị bỏ lại phía sau”. Nhiều mô hình sáng tạo cung ứng lương thực, thực phẩm và kết nối tiêu thụ nông sản cho nông dân như: lực lượng xung kích áo xanh; tổ đi chợ thay; chuyên xe nghĩa tình 0 đồng; gian hàng rau, củ 0 đồng; đội hình “giải cứu nông sản” và nhiều tập thể, cá nhân được các cấp, các ngành và Nhân dân đánh giá cao. Đã có 54 tập thể và 105 cá nhân lập thành tích tiêu biểu, xuất sắc; 86 tập thể, 85 cá nhân có thành tích đóng góp vật chất được tri ân, khen thưởng cấp tỉnh. Thủ trưởng các sở, ngành tỉnh, chủ tịch ủy ban nhân dân các huyện, thành phố đã khen thưởng cho 369 tập thể, 1.689 cá nhân có thành tích tiêu biểu, xuất sắc và 160 tập thể, 247 cá nhân có thành tích đóng góp vật chất...

5. Bên cạnh những hiệu ứng tích cực nêu trên, việc thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU đặt ra một số vấn đề: (1) Việc xác định nội dung phát động phong trào thi đua “Đông Khởi mới” theo phương châm “Hai chân - Ba mũi” và tinh thần “Ngành ngành thi đua, nhà nhà thi đua, người người thi đua” chưa đồng bộ. (2) Việc chọn điểm xây dựng “Điển hình” để “Học tập điển hình, bắt kịp điển hình, vượt qua điển hình” còn bất cập, chưa rõ về tiêu chí chung, tiêu chí riêng. Do có nhiều loại hình chi bộ, đảng bộ (cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp, doanh nghiệp, ấp - khu phố, lực lượng vũ trang), quy định khác nhau về chức năng, nhiệm vụ, nên cần quy định rõ hơn về tiêu chí thi đua. (3) Tính chất quần chúng của phong trào thi đua “Đông Khởi mới” hiện nay chưa rõ. Hiện nay phong trào thi đua này mới chỉ là những “công việc của các cơ quan nhà nước”, người dân tham gia chưa nhiều. (4) Chưa xác định được nhân tố quan trọng hàng đầu quyết định thắng lợi của phong trào thi đua “Đông Khởi mới”. Trong khi đó, nhân tố hàng đầu quyết định thắng lợi cuộc Đông Khởi ở Bến Tre cũng như toàn miền Nam năm 1960 là Nghị quyết 15 của Ban Chấp hành Trung ương. Phải chăng Kết luận số 14-KL/TW, ngày 22/9/2021 của Bộ Chính trị khóa XIII về chủ trương khuyến khích và bảo vệ cán bộ năng

⁽³⁾ Từ nguồn vốn sự nghiệp thủy lợi 2021 được phân bổ

động, sáng tạo vì lợi ích chung là một trong những nhân tố quan trọng để thúc đẩy “Đồng thuận - Sáng tạo - Phát triển”, thực hiện thành công phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”.

6. Thời gian tới, để nắm bắt cơ hội, thuận lợi, vượt qua khó khăn, tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện thắng lợi phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”, các cấp, các ngành cần tập trung: (1) Tiếp tục lãnh đạo, chỉ đạo triển khai quán triệt và tuyên truyền sâu rộng Chỉ thị số 01-CT/TU trong cán bộ, đảng viên và Nhân dân, để “Hiểu đúng - Nhận thức sâu - Đồng thuận cao - Tích cực hưởng ứng thực hiện”; khơi dậy và phát huy mạnh mẽ ý chí, khát vọng vươn lên đưa phong trào thi đua đi vào thực chất. (2) Chỉ đạo, định hướng rõ về tiêu chí chung, tiêu chí riêng cho từng loại hình chi bộ để các đơn vị, địa phương xây dựng “Điện hình”, thực hiện phương châm: “Học tập điển hình, bắt kịp điển hình, vượt qua điển hình” và tinh thần “Ngành ngành thi đua, nhà nhà thi đua, người người thi đua”, kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU. (3) Phát huy vai trò chủ động của các cơ quan tham mưu, giúp việc cấp ủy và vai trò nêu gương, tinh thần tiến công của cán bộ, đảng viên; trước hết là bí thư cấp ủy, cán bộ sở, ban ngành tỉnh hỗ trợ xã theo Kế hoạch số 23-KH/TU, cán bộ phụ trách tiểu vùng, phụ trách xã..., tăng cường hỗ trợ các cấp, các ngành, nhất là cấp cơ sở tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU; huy động sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân, cùng đồng thuận, đồng loạt tạo khí thế thi đua “Đồng Khởi mới” trong tình hình mới. (4) Tiếp tục chỉ đạo triển khai thực hiện tốt các phương án phòng, chống dịch COVID-19, nhất là phương châm “5K + vắc-xin + điều trị + công nghệ + đề cao ý thức, trách nhiệm và vai trò của người dân + các biện pháp cần thiết khác”; các giải pháp ứng phó biến đổi khí hậu, hạn, mặn; khẩn trương triển khai thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội trong trạng thái bình thường mới; đẩy nhanh tiến độ thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp về phát triển kinh tế - xã hội, cải thiện môi trường đầu tư kinh doanh, huy động vốn đầu tư phát triển hạ tầng và phát triển nguồn nhân lực. (5) Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường phối hợp với cấp ủy, chính quyền đẩy mạnh công tác tuyên truyền, vận động; phát huy vai trò giám sát và phản biện xã hội đối với các nội dung thi đua và kết quả thực hiện các nội dung thi đua trên từng lĩnh vực, ở từng cấp, từng ngành. (6) Tăng cường công tác giám sát, khảo sát, kiểm tra, theo dõi việc tuyên truyền, vận động và triển khai thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU ở các cấp, các ngành; chú trọng thực hiện thường xuyên công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng đối với cán bộ, đảng viên trong thực hiện Chỉ thị số 01-CT/TU, kịp thời phát hiện, chấn chỉnh, uốn nắn những biểu hiện nhận thức lệch lạc, cản trở phong trào. (7) Tiếp tục phát huy vai trò của báo, đài trong tỉnh, các trang thông tin điện tử, Website sở, ngành tỉnh, hệ thống thông tin truyền thanh các huyện xã, báo đài Trung ương, kết hợp ứng dụng các nền tảng kỹ thuật số, mạng xã hội tăng cường tuyên truyền phong trào thi đua “Đồng Khởi mới”; chú trọng tuyên truyền, nhân rộng kết quả thực hiện, đặc biệt là các “Điện hình” để tạo sự lan tỏa trong toàn hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân.

Ngô Văn Bảo, Trưởng phòng Lý luận Chính trị và Lịch Sử Đảng

4. Đẩy nhanh tiến độ thực hiện 11 công trình, dự án trọng điểm theo Nghị quyết Đại hội Đảng lần thứ XI (Tiền độ báo cáo đến ngày 20/12/2021)

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh Bến Tre lần thứ XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 đã đề ra mục tiêu tổng quát và các chỉ tiêu chủ yếu đến năm 2025 và tầm nhìn đến năm 2030. Theo đó, các cấp, các ngành tập trung lãnh đạo, chỉ đạo, triển khai, quán triệt thực hiện các quan điểm và các nhóm nhiệm vụ, giải pháp trên tất cả các lĩnh vực, trong đó có “năm nhiệm vụ trọng tâm”, “ba nhiệm vụ đột phá” và “11 công trình, dự án trọng điểm”, phấn đấu xây dựng Bến Tre thành tỉnh phát triển khá của khu vực đồng bằng sông Cửu Long vào năm 2025 và của cả nước vào năm 2030.

Chính vì vậy, đẩy nhanh tiến độ thực hiện 11 công trình, dự án trọng điểm là một trong những nhiệm vụ trọng tâm thể hiện quyết tâm chính trị cao, khát vọng vươn lên mãnh liệt của toàn Đảng bộ; tạo được tiền đề, xây dựng nền tảng cơ sở vật chất hạ tầng kỹ thuật cần thiết, đảm bảo tính đồng bộ, tạo sự bức phá lan tỏa và động lực mới cho phát triển kinh tế - xã hội nhanh và bền vững; đến nay tiến độ các công trình cụ thể như sau:

1. Dự án xây dựng cầu Rạch Miễu 2: Ngày 29/9/2021 Bộ Giao thông Vận tải ban hành Quyết định số 1730/QĐ-BGTVT phê duyệt dự án đầu tư xây dựng công trình cầu Rạch Miễu 2 nối tỉnh Tiền Giang và tỉnh Bến Tre; Ủy ban nhân dân tỉnh đã phê duyệt Tiểu dự án GPMB cầu Rạch Miễu 2 tại Quyết định số 2561/QĐ-UBND ngày 02/11/2021; Phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Tiểu dự án GPMB cầu Rạch Miễu 2 tại Quyết định số 2693/QĐ-UBND, ngày 18/11/2021.

Song song đó, Ủy ban nhân dân tỉnh đã thống nhất sử dụng nguồn vốn ngân sách cấp tỉnh và ngân sách cấp huyện để đầu tư xây dựng các Khu tái định cư theo đề xuất của Ủy ban nhân dân huyện Châu Thành và

thành phố Bến Tre; phê duyệt chủ trương đầu tư dự án Đường gom đường vào cầu Rạch Miễu 2, giao Sở Giao thông vận tải thẩm định báo cáo nghiên cứu khả thi dự án, thực hiện các bước tiếp theo.

2. Hoàn thành cơ bản hệ thống thủy lợi, cấp nước chính

2.1. Dự án Hệ thống thủy lợi Bắc Bến Tre (Giai đoạn 01): Dự án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 3379/QĐ-BNN-XD ngày 12/9/2017; trong đó giao Ban Quản lý dự án các công trình Nông nghiệp và Phát triển nông thôn làm chủ đầu tư với tổng mức đầu tư 475.999 triệu đồng từ nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ giai đoạn 2017-2020 để đầu tư xây dựng 16 công dưới đê, đê ven sông Hàm Luông từ xã Sơn Hòa đến lộ Ông Bồi và từ cống Cái Mít đến cống Cầu Kênh nhằm kết hợp, hoàn chỉnh hệ thống thủy lợi khép kín, ngăn mặn, trữ ngọt cho 139.000 ha diện tích đất tự nhiên vùng Bắc Bến Tre tại các huyện Châu Thành, Giồng Trôm, Ba Tri, Bình Đại, Thành phố Bến Tre. Hiện nay, khối lượng thực hiện đạt hơn 99% giá trị hợp đồng, các công cơ bản hoàn thành chuẩn bị tổng nghiệm thu đưa vào sử dụng.

2.2. Dự án Hệ thống thủy lợi Nam Bến Tre: Dự án được Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn phê duyệt tại Quyết định số 4361/QĐ-BNN-XD ngày 30/10/2017, Quyết định số 1700/QĐ-BNN-XD ngày 13/5/2020 và điều chỉnh tổng mức đầu tư tại Quyết định số 1939/QĐ-BNN-XD ngày 06/05/2021 là 312.772 triệu đồng từ nguồn vốn Trái phiếu Chính phủ để đầu tư 11 công và 03 nhà quản lý công nhằm mục tiêu phòng chống thiên tai (hạn, úng ngập), cấp nước ngọt, kiểm soát mặn xâm nhập từ sông Hàm Luông và sông Cổ Chiên để bảo vệ an toàn sản xuất, phục vụ dân sinh, cải tạo đất, cải thiện môi trường, ứng phó với biến đổi khí hậu, ổn định đời sống dân cư trong khu vực 35.800ha với 274.431 người thụ hưởng trực tiếp thuộc 02 huyện Mỏ Cày Nam và Thạnh Phú, tỉnh Bến Tre.

Hiện nay, tiến độ thực hiện Gói thầu số 1 (*cống Cái Cá, cống Nhà Thờ, cầu Cái Cá và cầu Nhà Thờ*) khối lượng đạt 96% giá trị hợp đồng; Gói thầu số 2 (*cống Giồng Luông*) đã nghiệm thu khối lượng hoàn thành; Gói thầu số 3 (*cống Cả Ráng Đông, cống Tàng Dù*) đã hoàn thành đưa vào sử dụng; Gói thầu số 4 (*cống Tân Tập (Cầu Đất), Tân Ngãi, Xẻo Ngang, Cả Ráng Giữa, Bến Luông, Năm Lai, Cầu Bến Luông và nhà quản lý cống Tàng Dù*) khối lượng đạt 62% giá trị hợp đồng.

2.3. Tiểu dự án 4 (CSHT phục vụ phát triển sinh kế bền vững cho người dân vùng ven biển Ba Tri nhằm thích ứng với BĐKH - vay vốn WB): Tiểu dự án 4 được Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt đầu tư tại Quyết định số 1039/QĐ-UBND ngày 09/5/2016 và phê duyệt điều chỉnh theo Quyết định số 2749/QĐ-UBND ngày 10/12/2019 với tổng mức đầu tư 310.451 triệu đồng, địa điểm thực hiện tại huyện Ba Tri.

- Quy mô đầu tư gồm 2 hợp phần: Hợp phần xây dựng (*05 công qua tuyến đê biển (Cống Đường Khai, Trảng Nước, Đường Tắc, Cây Keo, An Thạnh); Nạo vét hệ thống kênh: Rạch đường Miễu, Rạch đê Quốc phòng, Rạch đường Tắc, Rạch Cây Mắm*). Hợp phần sinh kế (*các mô hình sinh kế như: trồng rừng tăng cường khả năng bảo vệ môi trường, áp dụng các biện pháp sản xuất tôm rừng bền vững hướng tới chứng nhận nuôi tôm sinh thái, chuyển đất lúa nhiễm mặn sang trồng cỏ nuôi bò theo hướng an toàn sinh học và giảm phát thải, ... và các hoạt động hỗ trợ*).

- Tiến độ thực hiện: Gói thầu Xây dựng 05 công khối lượng đạt khoảng 35% giá trị hợp đồng; Gói thầu Nạo vét 4 kênh đã ký hợp đồng với đơn vị thi công; Lập quy trình vận hành (O&M) đã hoàn tất công tác khảo sát, đang hoàn thiện dự thảo trình lấy ý kiến. Hợp phần sinh kế gồm (Gói thầu Mua bộ kit (138 bộ): đã bàn giao cho đơn vị quản lý; Gói thầu Khảo sát, lập thiết kế trồng rừng 89ha và Gói thầu Hỗ trợ chứng nhận 350ha tôm sinh thái đã ký kết hợp đồng với đơn vị thực hiện; Gói thầu Lắp đặt 6 trạm quan trắc chuẩn bị thương thảo hợp đồng; Gói thầu Tư vấn đánh giá và cấp chứng nhận tôm sinh thái Chi cục Thủy sản đang hoàn thiện TOR (đề cương tham chiếu) để lấy ý kiến đồng thuận của Ngân hàng Thế giới; Gói thầu Xây dựng 150 nhà vệ sinh đang trình phê duyệt KHLCNT).

2.4. Tiểu dự án 5 (CSHT phục vụ phát triển sinh kế bền vững cho người dân vùng ven biển Thạnh Phú nhằm thích ứng với BĐKH - vay vốn WB): Tiểu dự án 5 được Ủy ban nhân dân tỉnh Bến Tre phê duyệt tại Quyết định số 3134/QĐ-UBND ngày 30/11/2020 với tổng mức đầu tư 437.680 triệu đồng, địa điểm thực hiện tại huyện Thạnh Phú.

- Quy mô đầu tư gồm 2 hợp phần: Hợp phần xây dựng (*Xây dựng bổ sung và gia cố cứng hóa mặt đê biển đoạn từ rạch Khâu Bưng kết nối đường qua cầu cồn Dài với chiều dài khoảng 2,266 km; Xây dựng 9,699km bờ bao kết hợp giao thông nông thôn; Xây dựng 03 cầu GTNT tải trọng HL93 trên tuyến bờ bao sông Cổ Chiên và 17 cầu GTNT tải trọng 0,65HL93 trên tuyến bờ bao sông Bưng Cung*). Hợp phần sinh kế (*các mô hình trồng mới rừng ngập mặn, phát triển sinh kế nuôi tôm rừng sinh thái, phát triển sản xuất nuôi nghêu thương phẩm cỡ lớn, ... và các hoạt động hỗ trợ*).

- Tiến độ thực hiện: Hợp phần xây dựng đã bàn giao mốc GPMB cho huyện Thạnh Phú; hạng mục bờ bao, cầu giao thông đã mở thầu chuẩn bị thương thảo hợp đồng; hạng mục trồng rừng, cấp nước đang hoàn chỉnh hồ sơ theo ý kiến thẩm định của Sở NN&PTNT. Hợp phần sinh kế gồm Gói thầu Xây dựng thương hiệu và chỉ dẫn địa lý cho con nghêu đang hoàn chỉnh KHLCNT; Gói thầu Tư vấn hỗ trợ chứng nhận VietGap cho 120ha xoài và Gói thầu Tư vấn đánh giá và cấp chứng nhận VietGap cho 120ha xoài đang hoàn thiện trình Sở NN&PTNT thẩm định TOR và dự toán; Gói thầu lắp đặt 06 trạm quan trắc môi trường và Gói thầu lắp đặt 02 hệ thống quan trắc vùng nuôi nghêu đang lập Báo cáo đề xuất.

2.5. Trạm bơm nước thô Cái Bè và hệ thống tuyến ống truyền tải: Dự án đang trong giai đoạn thực hiện các thủ tục để xác định thẩm quyền phê duyệt chủ trương đầu tư dự án. Đến nay, Sở Xây dựng đã tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh giải quyết các yêu cầu phối hợp của tỉnh Tiền Giang như cho ý kiến ủy quyền ban hành danh mục dự án kêu gọi đầu tư; xác nhận nhu cầu sử dụng đất của dự án trên địa bàn tỉnh; cho ý kiến thống nhất đối với các nội dung trình xin Trung ương. Ủy ban nhân dân tỉnh Tiền Giang đang trình xin ý kiến các Bộ, ngành hướng dẫn thủ tục phê duyệt chủ trương đầu tư dự án.

3. Triển khai ít nhất 500 ha các dự án đô thị Thành phố Bến Tre và các huyện

Đối với 07 dự án trọng điểm về đô thị với tổng diện tích khoảng 741,86 ha: đến nay có 4 dự án đã xác định được nhà đầu tư⁴, 03 dự án đang trong giai đoạn lập hồ sơ đề nghị chấp thuận chủ trương đầu tư⁵, trong đó có 01 dự án (*Khu đô thị mới An Thuận TP. Bến Tre*) đang thực hiện quy trình đấu thầu để lựa chọn nhà đầu tư.

Đối với các dự án đã xác định được nhà đầu tư, hiện đang tiếp tục triển khai công tác GPMB, riêng đối với dự án Khu đô thị phía Nam TP. Bến Tre (87,95ha), Ủy ban nhân dân thành phố Bến Tre đã phê duyệt phương án đền bù, GPMB đợt 1, giai đoạn 1 khoảng 13ha.

4. Phát triển 4.000 ha nuôi tôm biển công nghệ cao

Sở NN&PTNT đã tham mưu dự thảo Nghị quyết về chính sách hỗ trợ kinh phí hoạt động Ban quản lý vùng nuôi thủy sản trên địa bàn tỉnh Bến Tre, đã trình thông qua HĐND tỉnh trong kỳ họp cuối năm.

5. Triển khai các dự án điện gió, có ít nhất 1.500MW đưa vào khai thác; chuẩn bị các điều kiện triển khai dự án điện khí

Hiện nay Bến Tre có 19/45 dự án (gồm giai đoạn 2-3 của các dự án trước đó)⁶ đã được bổ sung vào quy hoạch; tính đến nay có 05 dự án Nhà máy điện gió được vận hành, hòa vào lưới điện quốc gia với tổng công suất là 93,05 MW.

Trong đó, có 02 nhà máy điện gió đã vận hành toàn nhà máy với tổng công suất 59,4MW (*Nhà máy điện gió VI-3 Bến Tre của Cty CP Năng lượng tái tạo; Nhà máy điện gió số 5 - Thạnh Hải 1 của Cty Tân Hoàn Cầu*); 03 nhà máy điện gió vận hành một phần nhà máy với tổng công suất 33,65MW (*Nhà máy điện gió VPL Bến Tre của Công ty VPL; Nhà máy điện gió Bình Đại của Cty Mê Kông; Nhà máy điện gió số 5 – Thạnh Hải 2,3,4 của Công ty Tân Hoàn Cầu*); ngoài ra hiện có 14 dự án đang triển khai các thủ tục đầu tư và đang thi công xây dựng.

Về các Dự án điện khí LNG: Ủy ban nhân dân tỉnh tiếp tục trình Bộ Công Thương đề nghị bổ sung 03 dự án điện khí LNG vào Quy hoạch phát triển Điện lực Quốc gia thời kỳ 2021-2030, có xét đến năm 2045 (Quy hoạch điện VIII), tuy nhiên đến nay chưa được phê duyệt.

6. Xây dựng tuyến động lực ven biển (giai đoạn 1)

Hiện nay, Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Bộ Tài chính đang tham mưu cơ chế vay vốn cho Chương trình thích ứng với BĐKH vùng ĐBSCL (gọi tắt là Chương trình DPO) để thực hiện các dự án, trong đó có dự án Xây dựng tuyến động lực ven biển (giai đoạn 1) của tỉnh Bến Tre. Đồng thời, Sở GTVT đang phối hợp các ngành để tham mưu Ủy ban nhân dân tỉnh đưa danh mục dự án vào Quy hoạch tỉnh Bến Tre thời kỳ 2021-2030, tầm

⁽⁴⁾ Dự án Khu đô thị phía Nam TP. Bến Tre (87,95); dự án đầu tư phát triển khu đô thị Đông Bắc Phú Khương, thành phố Bến Tre (87,95ha); dự án đầu tư phát triển khu đô thị mới Mỹ An, TP. Bến Tre; dự án đầu tư phát triển khu đô thị mới Mỹ Hóa, TP. Bến Tre.

⁽⁵⁾ Dự án đầu tư phát triển khu đô thị mới An Thuận, TP. Bến Tre (25,9ha); Dự án đầu tư phát triển khu đô thị mới thị trấn Mỏ Cày (14,93ha); Dự án đầu tư phát triển khu đô thị Tây Bắc TP. Bến Tre.

⁽⁶⁾ Cụ thể: CT Tân Hoàn Cầu có 3 dự án đã được phê duyệt gồm: VI-2, Thạnh Hải giai đoạn 2 và Hải Phong; Công ty Mê Kông có 3 dự án được duyệt gồm: VI-5 và Bình Đại 2, Bình Đại 3; Công ty Nexif có 2 dự án: gồm VI-1 và Nexif giai đoạn 2; Công ty VPL có 2 dự án: gồm VI-4 và VPL giai đoạn 2; Công ty Thiên Phú có 2 dự án tại vị trí số 3 và số 6.

nhìn đến năm 2050; chuẩn bị thủ tục hồ sơ đề xuất chủ trương đầu tư các hợp phần dự án ngay khi được Chính phủ phê duyệt Chương trình đầu tư.

7. Phát triển mới 5.000 DN; xây dựng 100 DN dẫn đầu

Ngày 15/12/2021, Sở Kế hoạch và Đầu tư đã trình thông qua Thành viên Ủy ban nhân dân tỉnh kế hoạch phát triển mới 5.000 doanh nghiệp và xây dựng 100 doanh nghiệp dẫn đầu và đang hoàn chỉnh trình Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành kế hoạch cuối tháng 12/2021.

8. Thành lập Trường ĐH Bến Tre thuộc ĐH Quốc gia thành phố Hồ Chí Minh

Ngày 15/10/2021, tại kỳ họp lần thứ 13 khóa IV, Hội đồng ĐHQG TP.HCM đã thông qua Đề án phát triển Phân hiệu ĐHQG TP.HCM tại tỉnh Bến Tre thành trường Đại học thành viên với tên gọi Trường Đại học Tây Nam Bộ. Vừa qua, ngày 17/12/2021, Ủy ban nhân dân tỉnh có buổi làm việc với ĐHQG TP.HCM và thống nhất các công việc thực hiện tiếp theo.

9. Xây dựng làng văn hóa du lịch Chợ Lách

Hiện nay, Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách đang thực hiện điều chỉnh Đề án theo sau khi được Ủy ban nhân dân tỉnh thống nhất chủ trương điều chỉnh một số nội dung trong Đề án (*phần diện tích; Quy hoạch phân khu và bổ sung xây mới 2 cầu sắt cầu Đông Kinh và cầu Vàm Mơn*).

10. Xây dựng Trung tâm cây giống, hoa kiểng Chợ Lách

Ngày 10/11/2021, Sở Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn đã ký ban hành Đề án hợp nhất Trung tâm Nông nghiệp Ứng dụng Công nghệ cao và Khu Công nghệ sinh học Cái Mơn (Đề án số 3869/ĐA-SNN). Hiện nay, Sở NN&PTNT đã dự thảo Đề án Phát triển Cây giống và Hoa kiểng Chợ Lách trở thành Trung tâm Cây giống và Hoa kiểng mang tầm Quốc gia, đồng thời đang tổng hợp góp ý của các Sở, ngành cho nội dung Đề án trước khi thực hiện các quy trình thủ tục tiếp theo.

11. Hoàn thành lấp đầy KCN Phú Thuận và mỗi huyện 01 CCN ít nhất 70ha, riêng huyện Chợ Lách có diện tích phù hợp

11.1. Khu công nghiệp Phú Thuận: Dự án hiện đang thực hiện công tác giải phóng mặt bằng, đã phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư với kinh phí là 1.464,686 tỷ đồng; tổng diện tích đất đã bồi thường khoảng 167,3ha/216,2ha (*không bao gồm đất công và đất thủy lợi*), đạt khoảng 77,38% diện tích. Dự kiến đến hết năm 2021, công tác bồi thường hỗ trợ, tái định cư sẽ hoàn thành, hoàn tất công tác chi trả kinh phí hỗ trợ cho dân vùng dự án. Song song đó, dự án cũng đang tiến hành trình Thủ tướng Chính phủ phê duyệt điều chỉnh chủ trương đầu tư dự án làm cơ sở pháp lý triển khai hoàn thiện thủ tục và thực hiện các công việc thi công xây dựng tiếp theo.

11.2. Hình thành các cụm công nghiệp (CCN): Trên cơ sở Kế hoạch số 3453/KH-UBND ngày 18/6/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh về phát triển các cụm công nghiệp giai đoạn 2021-2025, Sở Công Thương đã ban hành Công văn số 1265/SCT-QLCN ngày 02/7/2021 triển khai đến các Sở, ngành có liên quan, các huyện, thành phố; phối hợp với Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy tuyên truyền tiến độ triển khai thực hiện dự án KCN Phú Thuận và các CCN trên địa bàn tỉnh.

Đến nay, có 10 CCN⁽⁷⁾ được thành lập với tổng diện tích 347,3ha; có 09 cụm⁽⁸⁾ đã quy hoạch chi tiết với tổng diện tích 337,3ha trong đó diện tích đất công nghiệp 243,45ha, đã cho thuê 75,02ha, tỷ lệ lấp đầy khoảng 30,82% diện tích. Có 04 CCN⁽⁹⁾ đã đầu tư và đi vào hoạt động, có 24 dự án đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký đầu tư khoảng 4.655,38 tỷ đồng và giải quyết việc làm cho khoảng 9.663 lao động.

Đề đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình, dự án trọng điểm thời gian tới cần tập trung vào nhóm giải pháp sau đây:

- *Thứ nhất*, tiếp tục tập trung tháo gỡ các khó khăn, vướng mắc trong đầu tư công, đặc biệt là giải ngân vốn đầu tư công; chỉ đạo các chủ đầu tư, các sở chuyên ngành cần tăng cường thực hiện các giải pháp đẩy nhanh tiến độ triển khai các dự án, phấn đấu đạt tỷ lệ giải ngân kế hoạch 2021 theo chỉ đạo điều hành của Chính phủ. Đối với các dự án do các Bộ, ngành Trung ương đầu tư trên địa bàn cần theo dõi chặt chẽ tình hình triển khai

⁽⁷⁾ CCN Phong Nẫm, CCN Thị trấn - An Đức, CCN Long Phước, CCN Thành Thới B, CCN Cảng An Nhơn, CCN Tân Thành Bình, CCN An Hòa Tây, CCN Phú Hưng, CCN Bình Thới và CCN Thị trấn Thạnh Phú.

⁽⁸⁾ CCN Phong Nẫm, CCN Thị trấn - An Đức, CCN Long Phước, CCN Thành Thới B, CCN Cảng An Nhơn, CCN Tân Thành Bình, CCN An Hòa Tây, CCN Phú Hưng, CCN Bình Thới.

⁽⁹⁾ CCN Phong Nẫm, CCN Thị trấn - An Đức, CCN Long Phước, CCN Tân Thành Bình.

thực hiện, kịp thời phối hợp để giải quyết các vấn đề khi cần thiết, góp phần đẩy nhanh tiến độ thực hiện các công trình dự án.

- *Thứ hai*, tập trung giải quyết khó khăn trong công tác giải phóng mặt bằng (GPMB), là một trong những khâu quan trọng, ảnh hưởng trực tiếp đến tiến độ thực hiện các dự án, do đó cần tập trung giải quyết nhanh các vướng mắc trong công tác giải phóng mặt bằng. Tăng cường vai trò của địa phương, đẩy mạnh công tác phối hợp giữa các cấp, các ngành trong công tác giải phóng mặt bằng, phát huy hơn nữa công tác vận động, tuyên truyền người dân đồng thuận chủ trương thực hiện các công trình, dự án. Đồng thời, cần điều tiết tập trung vốn cho công tác giải phóng mặt bằng, chú trọng các dự án trọng điểm thuộc các khu, cụm công nghiệp đang triển khai thực hiện dự án.

- *Thứ ba*, đẩy mạnh cải cách thủ tục hành chính, các cơ quan quản lý ngân sách đảm bảo nguồn thanh toán cho các dự án, rút ngắn thời gian kiểm soát chi; kịp thời xử lý các vướng mắc phát sinh về thủ tục thanh toán, đàm phán, rút vốn từ các nhà tài trợ theo quy định; theo dõi, đánh giá tình hình, chỉ đạo tháo gỡ các vướng mắc trong việc thực hiện chức năng quản lý nhà nước về ngân sách.

- *Thứ tư*, tăng cường thực hiện các hoạt động mời gọi đầu tư, xúc tiến đầu tư, cải thiện môi trường đầu tư, kinh doanh, sớm hoàn thiện các chính sách về ưu đãi đầu tư, khuyến khích và tạo điều kiện thuận lợi cho đầu tư tư nhân vào phát triển hạ tầng - kỹ thuật, phát triển các ngành có lợi thế, có tiềm năng phát triển. Hỗ trợ đầu tư, tạo mọi điều kiện thuận lợi cho hoạt động của doanh nghiệp, tiếp tục rà soát để đơn giản hóa thủ tục hành chính, tạo môi trường kinh doanh thuận lợi, thông thoáng, khuyến khích các nhà đầu tư bỏ vốn đầu tư kinh doanh, đặc biệt trong lĩnh vực phát triển kết cấu hạ tầng kinh tế - xã hội.

- *Thứ năm*, đổi mới phương thức quản lý, trong đó tăng cường công tác phối hợp giữa chủ đầu tư, các sở ngành và địa phương trong quá trình triển khai thực hiện dự án, chú trọng công tác phân công nhiệm vụ gắn với trách nhiệm cụ thể rõ ràng giữa các cơ quan, đơn vị. Bên cạnh đó cần tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra, giám sát, thường xuyên theo dõi, đôn đốc nhà thầu thi công xây dựng, đơn vị tư vấn kịp thời giải quyết các vấn đề phát sinh không để ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện.

- *Thứ sáu*, từng bước nâng cao chất lượng công tác chuẩn bị dự án, tuyển chọn tư vấn và nhà thầu đảm bảo năng lực kinh nghiệm, sản phẩm thực hiện đảm bảo đạt chất lượng, phù hợp với thực tế, tránh phải điều chỉnh trong quá trình triển khai thực hiện dự án, nhất là các phát sinh làm tăng tổng mức đầu tư dự án; kiểm soát chặt chẽ phạm vi, quy mô, tổng mức đầu tư của từng dự án đầu tư theo đúng mục tiêu, lĩnh vực.

Sở Kế hoạch và Đầu tư

III. MỘT SỐ THÔNG TIN THAM KHẢO

1. Tình hình kinh tế - xã hội nước ta năm 2021; phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Một số kết quả nổi bật

Năm 2021, diễn ra nhiều sự kiện trọng đại của đất nước; là năm đầu tiên thực hiện Nghị quyết Đại hội lần thứ XIII của Đảng, Chiến lược phát triển kinh tế - xã hội 10 năm 2021 - 2030 và Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Trong điều kiện không thực hiện giãn cách xã hội diện rộng và đóng cửa khu vực sản xuất như trong quý III; các khu công nghiệp, các tỉnh; các thành phố trọng điểm tiếp tục sản xuất trở lại trong trạng thái “bình thường mới”, tốc độ tăng trưởng kinh tế năm 2021 có thể ước đạt khoảng 2,0%⁽¹⁰⁾. Với mức tăng giá và diễn biến tình hình kinh tế hiện tại, ước chỉ số giá trung bình năm 2021 ở mức thấp, khoảng dưới 2%. Trong bối cảnh đất nước gặp nhiều khó khăn, thách thức, đặc biệt là dịch bệnh Covid-19 bùng phát lần thứ tư ở nhiều địa phương, Chính phủ, các bộ, ngành, địa phương đã phải áp dụng nhiều biện pháp phòng, chống dịch Covid-19 chưa có tiền lệ, mạnh mẽ, quyết liệt để thực hiện mục tiêu ưu tiên trước hết, trên hết là bảo vệ sức khỏe, tính mạng của Nhân dân. Dưới sự lãnh đạo của Trung ương Đảng, trực tiếp, thường xuyên là Bộ Chính trị, Ban Bí thư; sự kịp thời ban hành những quyết sách đặc thù phục vụ phòng, chống dịch, phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an sinh xã hội và giám sát hiệu quả của Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội; sự chỉ đạo, điều hành quyết liệt của Chính phủ, các cấp, các ngành, các địa phương và sự đồng tình, ủng hộ tham gia tích cực của các tầng lớp nhân dân, cộng đồng doanh nghiệp, kinh tế - xã hội nước ta đã đạt được nhiều kết quả đáng khích lệ trên tất cả các lĩnh vực. Kinh tế được cải thiện, quy mô kinh tế mở rộng, các cân đối lớn của nền kinh tế cơ bản được bảo đảm. An sinh xã hội và các hoạt động văn hóa, thể thao, giáo dục, y tế... thường xuyên được quan tâm. Các gói hỗ trợ cho công tác an sinh xã hội, hỗ trợ Nhân dân gặp khó khăn do dịch Covid-19 tiếp tục được thực hiện nên đời sống của người dân nhìn chung ổn định. Công tác phòng,

⁽¹⁰⁾ Theo Trung tâm Thông tin và Dự báo kinh tế xã hội quốc gia (NCIF), tháng 11/2021

chống tham nhũng, lãng phí, tiêu cực có bước tiến mạnh, đạt được nhiều kết quả quan trọng, tạo hiệu ứng tích cực, lan tỏa mạnh mẽ trong toàn xã hội, được Nhân dân đồng tình, ủng hộ, các đối tác, tổ chức quốc tế ghi nhận. Tiềm lực quốc phòng ngày càng được nâng cao, an ninh, chính trị được giữ vững. Công tác đối ngoại và hội nhập quốc tế tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao vị thế, uy tín của nước ta trên trường quốc tế...

Bên cạnh những thuận lợi và kết quả trên, kinh tế - xã hội nước ta trong năm 2021 phải đối mặt với nhiều thách thức: dịch bệnh Covid-19 tiếp tục diễn biến rất phức tạp, số ca mắc, số người tử vong tăng cao; các hoạt động sản xuất kinh doanh đình trệ, các chuỗi sản xuất, cung ứng bị đứt gãy, đời sống của Nhân dân gặp nhiều khó khăn; các ngành, lĩnh vực và hoạt động xuất khẩu ở mức thấp; số doanh nghiệp ngừng hoạt động, giải thể vẫn ở mức cao...

Phương hướng, nhiệm vụ năm 2022

Năm 2022, năm có ý nghĩa quan trọng, tạo nền tảng thực hiện các mục tiêu của kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm 2021 - 2025. Dự báo tình hình quốc tế, trong nước có những thuận lợi, cơ hội và khó khăn, thách thức đan xen, nhưng khó khăn, thách thức nhiều hơn. Dịch Covid-19 vẫn diễn biến phức tạp, khó lường với sự xuất hiện của những biến chủng mới. Tăng trưởng kinh tế thế giới không đều, chưa vững chắc và dự báo thấp hơn năm 2021, tiếp tục tiềm ẩn nhiều rủi ro. Trong khi đó, dù kinh nghiệm, năng lực, khả năng ứng phó dịch bệnh Covid-19 của Việt Nam tiếp tục được nâng lên, nhưng nguồn lực của Nhà nước, doanh nghiệp và người dân giảm sút. Nguy cơ chậm phục hồi kinh tế, suy giảm tăng trưởng vẫn còn tiềm ẩn nếu dịch bệnh chưa được kiểm soát tốt để mở cửa trở lại nền kinh tế; rủi ro lạm phát gia tăng; thiên tai, biến đổi khí hậu là nguy cơ luôn tiềm ẩn. Trong bối cảnh tình hình đó, yêu cầu các cấp, các ngành, các địa phương trong năm 2022 cần tập trung vào một số nhiệm vụ chủ yếu sau:

Tiếp tục triển khai thực hiện các biện pháp thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân cùng với tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả người dân và doanh nghiệp. Tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên cả nước, trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương và duy trì các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Kiên trì giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế.

Tiếp tục ưu tiên hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là một số công trình trọng điểm quốc gia; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội và không ngừng cải thiện đời sống của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển đất nước.

Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Cùng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước và củng cố, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

Công tác tuyên truyền trong thời gian tới

Một là, thông tin, tuyên truyền sâu rộng những kết quả đạt được của kinh tế - xã hội nước ta năm 2021. Tuyên truyền khẳng định, có được những kết quả đó là sự đồng thuận, nỗ lực, quyết tâm cao của mỗi người dân, doanh nghiệp, sự điều hành linh hoạt, sáng tạo, quyết liệt của Chính phủ và nhất là sự lãnh đạo, chỉ đạo kịp thời sâu sát của các cấp ủy Đảng, chính quyền.

Hai là, tuyên truyền để cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tin tưởng về các thành tựu của đất nước đã đạt được, nhưng không chủ quan, lơ là trong công tác phòng, chống dịch bệnh Covid-19, nâng cao ý thức trách nhiệm trước những khó khăn, thách thức; bám sát quan điểm phát triển theo Nghị quyết Đại hội XIII của Đảng; phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc và hệ thống chính trị, thực hiện thắng lợi mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội đất nước năm 2022.

Ba là, tuyên truyền Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội năm 2022 theo Nghị quyết số 32/2021/QH15 của

Quốc hội, trong đó chú trọng các mục tiêu tổng quát⁽¹¹⁾, các chỉ tiêu chủ yếu⁽¹²⁾, một số nhiệm vụ, giải pháp đề ra cho năm 2022⁽¹³⁾ gắn với việc tuyên truyền sự chủ động, tích cực của các cấp, các ngành, các địa phương trong việc thực hiện có hiệu quả các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra.

2. Chủ động phòng, chống dịch bệnh Covid-19 trước biến thể OMICRON

Virus Sars-CoV-2 là thủ phạm gây ra tình trạng viêm đường hô hấp cấp nguy hiểm đến với con người. Đến nay, y học thế giới đã phát hiện được 5 biến thể của Covid-19 là Alpha (B.1.1.7), Beta (B.1.351), Gamma (P.1), Delta (B.1.617.2), Omicron (B.1.1.529). Trong đó, biến thể Omicron xuất hiện ở Nam Phi, được Tổ chức Y tế Thế giới (WHO) đã xác định là biến thể đáng quan ngại, có khả năng lây nhiễm cao hơn khoảng 500% so với biến thể Delta.

Tính đến ngày 07/12/2021, biến thể Omicron đã xuất hiện tại hơn 50 quốc gia, vùng lãnh thổ. Tại châu Phi, Bộ trưởng Y tế Nam Phi Joe Phaahla cảnh báo nước này đang bước vào làn sóng dịch Covid-19 thứ tư bùng phát do biến thể Omicron. Ở châu Mỹ, Mỹ vẫn là quốc gia có số ca mắc Covid-19 nhiều nhất thế giới, nước này cũng đã ghi nhận những trường hợp nhiễm biến thể mới Omicron. Còn ở châu Âu, Na Uy đang có nguy cơ trở thành ổ dịch biến thể Omicron lớn nhất khu vực. Trong khi đó, Bộ Y tế Pháp thông báo hiện có 9 ca được xác định nhiễm biến thể Omicron. Tại châu Đại Dương, Australia cũng thông báo ghi nhận các ca nhiễm biến thể Omicron đầu tiên trong cộng đồng tại một trường học ở thành phố Sydney. Tại châu Á, biến thể Omicron đã xuất hiện ở nhiều nước, như: Nhật Bản, Hàn Quốc... Ở khu vực Đông Nam Á đã ghi nhận những ca mắc Omicron tại một số nước, như: Singapore, Malaysia, Thái Lan... Trước sự xuất hiện của Omicron, nhiều nước trên thế giới đã siết chặt các biện pháp phòng, chống dịch: Mỹ, Liên minh châu Âu (EU), Vương quốc Anh, Canada, Thổ Nhĩ Kỳ, Sri Lanka, Oman, Các Tiểu vương quốc Arab Thống nhất (UAE), Australia, Nhật Bản, Thái Lan, Seychelles, Brazil, Guatemala, cùng một số quốc gia và vùng lãnh thổ khác đã bắt đầu cấm các chuyến bay từ Nam Phi và khu vực lân cận, cũng như áp dụng các hạn chế đi lại đối với một số nước châu Phi.

Tại Việt Nam, đến nay chưa ghi nhận biến chủng mới Omicron. Tuy nhiên, nguy cơ xâm nhập và lây lan vào nước ta là rất lớn. Thực hiện Công điện số 1662/CP-TTg, ngày 02/12/2021 của Thủ tướng Chính phủ; để chủ động kiểm soát tình hình dịch Covid-19 trước sự xuất hiện của biến chủng mới Omicron, Bộ Y tế đề nghị

⁽¹¹⁾Thích ứng an toàn, linh hoạt, kiểm soát hiệu quả dịch Covid-19, bảo vệ tối đa sức khỏe, tính mạng của Nhân dân cùng với tập trung tháo gỡ khó khăn cho sản xuất, kinh doanh, hỗ trợ hiệu quả người dân và doanh nghiệp. Tận dụng mọi cơ hội để thúc đẩy phục hồi và phát triển kinh tế - xã hội trên cả nước, trong từng ngành, lĩnh vực, địa phương và duy trì các động lực tăng trưởng trong dài hạn. Kiên trì giữ vững ổn định kinh tế vĩ mô, nâng cao tính tự chủ, khả năng chống chịu, thích ứng của nền kinh tế. Tiếp tục ưu tiên hoàn thiện đồng bộ thể chế phát triển và nâng cao hiệu quả thi hành pháp luật, xây dựng xã hội trật tự, kỷ cương, an toàn, lành mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh. Đẩy nhanh tiến độ xây dựng hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại, nhất là một số công trình trọng điểm quốc gia; nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, đẩy mạnh ứng dụng và phát triển khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo. Chú trọng phát triển văn hóa, bảo đảm an sinh xã hội và không ngừng cải thiện đời sống của Nhân dân. Quản lý chặt chẽ, sử dụng hiệu quả đất đai, tài nguyên, bảo vệ môi trường và chủ động ứng phó với biến đổi khí hậu. Đẩy mạnh cải cách hành chính, tạo môi trường đầu tư kinh doanh thuận lợi, khơi thông, huy động, phân bổ và sử dụng hiệu quả các nguồn lực phát triển đất nước. Tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền, nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tạo đồng thuận xã hội. Đẩy mạnh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, lãng phí. Củng cố quốc phòng, an ninh, bảo vệ vững chắc độc lập, chủ quyền, thống nhất, toàn vẹn lãnh thổ, bảo đảm an ninh chính trị, trật tự, an toàn xã hội. Chủ động hội nhập quốc tế, nâng cao hiệu quả công tác đối ngoại, góp phần giữ vững môi trường hòa bình, ổn định cho phát triển đất nước và củng cố, nâng cao vị thế, uy tín của Việt Nam trên trường quốc tế.

⁽¹²⁾ (1) Tốc độ tăng tổng sản phẩm trong nước (GDP) khoảng 6-6,5%; (2) GDP bình quân đầu người đạt 3.900 đô la Mỹ (USD); (3) Tỷ trọng công nghiệp chế biến, chế tạo trong GDP đạt khoảng 25,5-25,8%; (4) Tốc độ tăng chỉ số giá tiêu dùng (CPI) bình quân khoảng 4%; (5) Tốc độ tăng năng suất lao động xã hội bình quân khoảng 5,5%; (6) Tỷ trọng lao động nông nghiệp trong tổng lao động xã hội đạt 27,5%; (7) Tỷ lệ lao động qua đào tạo đạt 67%, trong đó có bằng, chứng chỉ đạt khoảng 27-27,5%; (8) Tỷ lệ thất nghiệp ở khu vực thành thị dưới 4%; (9) Tỷ lệ hộ nghèo (theo chuẩn nghèo đa chiều) giảm khoảng 1-1,5%; (10) Số bác sĩ trên 10.000 dân đạt 9,4 bác sĩ; (11) Số giường bệnh trên 10.000 dân đạt 29,5 giường bệnh; (12) Tỷ lệ tham gia bảo hiểm y tế đạt 92% dân số; (13) Tỷ lệ số xã đạt chuẩn nông thôn mới đạt 73%; (14) Tỷ lệ thu gom và xử lý chất thải rắn sinh hoạt đô thị bảo đảm tiêu chuẩn, quy chuẩn đạt 89%; (15) Tỷ lệ khu công nghiệp, khu chế xuất đang hoạt động có hệ thống xử lý nước thải tập trung đạt tiêu chuẩn môi trường đạt 91%.

⁽¹³⁾ (1) Tập trung thực hiện linh hoạt, hiệu quả mục tiêu vừa phòng, chống dịch Covid-19, vừa phục hồi, phát triển kinh tế - xã hội; (2) Xây dựng, hoàn thiện thể chế và tổ chức thi hành pháp luật; (3) Đẩy mạnh cơ cấu lại nền kinh tế gắn với đổi mới mô hình tăng trưởng, nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả và sức cạnh tranh của nền kinh tế; tạo nền tảng phát triển kinh tế số, xã hội số; (4) Phát triển nhanh hệ thống kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; (5) Nâng cao chất lượng giáo dục đào tạo, phát triển nguồn nhân lực gắn với đẩy mạnh nghiên cứu khoa học, ứng dụng công nghệ, đổi mới sáng tạo; (6) Thúc đẩy phát triển liên kết vùng, khu kinh tế và phát triển đô thị, kinh tế đô thị, đẩy nhanh tiến độ lập, phê duyệt các quy hoạch;...

các tỉnh, thành phố chỉ đạo quyết liệt, tăng cường thực hiện các biện pháp phòng, chống dịch Covid-19. Theo đó, các địa phương tiếp tục thực hiện hiệu quả Nghị quyết số 128/NQ-CP, ngày 11/10/2021 của Chính phủ và Quyết định số 4800/QĐ-BYT, ngày 12/10/2021 của Bộ Y tế; thực hiện hiệu quả nguyên tắc: 5K + vaccine, thuốc điều trị + công nghệ + ý thức của Nhân dân. Chủ động xây dựng các kịch bản, phương án để sẵn sàng đáp ứng với các tình huống dịch Covid-19 trên địa bàn theo quan điểm tiếp cận toàn dân từ sớm, từ xa, ngay tại cơ sở; nâng cao năng lực hệ thống y tế nhất là y tế cơ sở, bảo đảm thuốc, vật tư, trang thiết bị y tế theo phương châm 4 tại chỗ và có phương án huy động, điều động, bổ sung nhân lực y tế; đồng thời tiếp tục phát huy vai trò của Tổ Covid cộng đồng, Trạm Y tế lưu động, không để xảy ra tình trạng người bệnh không liên hệ được với cơ sở y tế, không được tư vấn, cấp phát thuốc điều trị.

Tăng cường giám sát, quản lý các trường hợp nhập cảnh từ nước ngoài, đặc biệt các trường hợp đến/đi về từ các quốc gia, khu vực đã ghi nhận và lây lan biến chủng Omicron, như: khu vực Nam châu Phi (Nam Phi, Botswana, Namibia, Zimbabwe, Eswatini, Lesotho, Mozambique...) và một số quốc gia khu vực châu Âu. Thực hiện việc xét nghiệm, cách ly, giám sát, theo dõi y tế cho người nhập cảnh theo đúng quy định, xử lý nghiêm các trường hợp vi phạm các quy định phòng, chống dịch. Đồng thời, tăng cường giám sát trọng điểm hội chứng cúm (ILI), viêm phổi nặng do virus (SVP), giám sát dựa vào sự kiện (EBS), thực hiện lấy mẫu xét nghiệm các trường hợp nghi ngờ có biểu hiện ho, sốt nhằm phát hiện sớm các trường hợp mắc Covid-19; chủ động gửi mẫu bệnh phẩm nghi nhiễm biến chủng Omicron đến Viện Vệ sinh dịch tễ, Viện Pasteur để tiến hành xét nghiệm, giải trình tự gen khẳng định. Kịp thời cách ly y tế, xử lý triệt để ổ dịch không để lây lan, bùng phát trong cộng đồng.

Bên cạnh đó, đẩy nhanh tiến độ tiêm vaccine phòng Covid-19 cho các đối tượng từ 12 tuổi trở lên ngay khi được phân bổ vaccine, đảm bảo an toàn, hiệu quả; rà soát và khẩn trương hoàn thành việc tiêm chủng đủ liều cơ bản với các trường hợp từ 18 tuổi trở lên; triển khai tiêm mũi bổ sung, mũi nhắc lại với các trường hợp đủ thời gian theo hướng dẫn tại Công văn số 10225/BYT-DP, ngày 01/12/2021 của Bộ Y tế và tiếp tục đẩy mạnh việc áp dụng các nền tảng y tế điện tử để quản lý và theo dõi tiến độ tiêm chủng. Cùng đó, phải đảm bảo an toàn phòng, chống dịch Covid-19 trong khu công nghiệp, trường học. Tăng cường kiểm tra công tác phòng, chống dịch tại các cơ quan, đơn vị, tổ chức, doanh nghiệp, nhất là tại bệnh viện, cơ sở sản xuất, chợ, siêu thị, nhà ga, sân bay, bến xe; yêu cầu thực hiện nghiêm việc thường xuyên cập nhật trạng thái trên Bản đồ chung sống an toàn với Covid-19...

Để góp phần nâng cao nhận thức của cán bộ, đảng viên và các tầng lớp nhân dân tích cực tham gia phòng, chống dịch Covid-19 trước biến thể mới Omicron, công tác tuyên truyền cần tập trung vào một số nội dung sau:

Một là, thông tin, tuyên truyền đến mọi người dân về tình hình dịch, nhấn mạnh diễn biến lây lan của biến thể Omicron trên thế giới, khu vực và trong nước để mọi người biết, chủ động phòng, chống dịch, bảo vệ sức khỏe cho bản thân, gia đình và xã hội.

Hai là, tiếp tục tuyên truyền chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, các biện pháp phòng, chống dịch của Chính phủ, cơ quan chức năng, các tỉnh, thành trên cả nước để tạo sự đồng thuận cao trong tổ chức thực hiện ở các tầng lớp nhân dân.

Ba là, theo dõi, nắm bắt tình hình tư tưởng, tâm trạng của Nhân dân trước biến thể mới Omicron, để kịp thời định hướng, ổn định dư luận trước tình hình dịch và biến thể mới.

Ban Tuyên giáo Trung ương